

TRONG SỐ NÀY

***Xây dựng Đảng**

- Sóc Trăng khắc ghi tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh qua Di chúc của Người.

BBT 3

- Dấu ấn của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong công tác tư tưởng của Đảng.

Nguyễn Trọng Nghĩa 7

- Đảng bộ huyện Mỹ Tú: Hiệu quả từ công tác xây dựng Đảng.

Thái Hòa 19

***Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

- Học và làm theo Bác về phong cách diễn đạt.

Phòng LLCT-LSD 24

***Thông tin sinh hoạt chi bộ**

Thông tin trong tỉnh

- Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Sóc Trăng tháng 7-2024 27

- Một số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng tháng 7-2024 34

- Định hướng công tác tuyên truyền tháng 8-2024 39

Thông tin trong nước 42

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ để phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc

- Tiếp tục thúc đẩy xã hội hóa các dịch vụ sự nghiệp công

<i>Tình hình thế giới</i>	47
- Một số kết quả nổi bật trong chuyến thăm cấp nhà nước tới Cộng hòa DCND Lào và Vương quốc Campuchia của Chủ tịch nước Tô Lâm	
- Một số kết quả chuyến thăm chính thức Hàn Quốc của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính	
<i>Văn bản mới</i>	51
- Nghị định số 64/2024/NĐ-CP, ngày 17/6/2024 của Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2024	
Thực tiễn - Kinh nghiệm	
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Sóc Trăng: Tiếp tục phát huy truyền thống khối đại đoàn kết toàn dân tộc.	
<i>Hồng Phúc</i>	52
- Đồng bào các dân tộc thiểu số tỉnh Sóc Trăng đoàn kết cùng phát triển.	
<i>Hoài Anh</i>	58
- Đa dạng hóa các mô hình hỗ trợ công tác khuyến học, khuyến tài.	
<i>Mỹ Ngọc</i>	62
- Xã nông thôn mới nâng cao Gia Hòa 2.	
<i>Thiên Tường</i>	66
- Quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng.	
<i>Chí Cường</i>	71
- Sóc Trăng ban hành Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	
<i>Sở Tư pháp</i>	75
- Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 mở rộng, gia tăng quyền, lợi ích của công dân.	
<i>BHXXH Việt Nam</i>	78

Sóc Trăng khắc ghi tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh

qua **DI CHỨC CỦA NGƯỜI**

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là văn kiện lịch sử vô giá kết tinh những tinh hoa đạo đức và tâm hồn cao đẹp, những nội dung cơ bản và cốt yếu của tư tưởng Hồ Chí Minh, vạch ra phương hướng phát triển cho cách mạng Việt Nam hôm nay và tương lai. 55 năm sau ngày Bác đi xa, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta luôn khắc ghi tâm nguyện của Người gửi gắm, nhấn nhủ; luôn quyết tâm thực hiện hiệu quả trong từng giai đoạn của sự nghiệp cách mạng.

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh lần đầu tiên được công bố trong Lễ tang của Người vào tháng 9/1969. Di chúc là công trình lý luận về xây dựng và củng cố Đảng cầm quyền; là tâm nguyện của Người: “Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng,

phục vụ nhân dân”; là tình cảm, ý chí, niềm tin, trách nhiệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh với Tổ quốc, nhân dân và sự nghiệp cách mạng; là tác phẩm bàn về xây dựng xã hội XHCN ở Việt Nam và là phác thảo lý luận sự nghiệp đổi mới ở nước ta.

Kể từ ngày 2/9/1969, non sông ta đã nối liền một

dải, bảo vệ thành quả của chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, mở ra thời kỳ mới - thời kỳ độc lập, thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước. Thực hiện Di chúc, Đảng đã tập trung sức lực và trí tuệ lãnh đạo nhân dân ta tiến hành công cuộc cách mạng đưa cả nước đi theo con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn; vững vàng vượt qua nhiều khó khăn, thách thức trong bối cảnh thế giới có nhiều biến động, cục diện xoay chuyển.

Sau gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới, thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng được xác định rõ hơn và từng bước được hiện thực hóa. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định: “Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn

có thể nói rằng: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”.

Tâm niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng thực sự đoàn kết, trong sạch, vững mạnh luôn được đẩy mạnh, được tổng kết qua các kỳ đại hội Đảng toàn quốc. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, toàn diện, bài bản, đi vào chiều sâu, với quyết tâm chính trị rất cao. Qua đó, đã đạt nhiều kết quả rõ rệt, đột phá, được nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao; góp phần củng cố, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Riêng với tỉnh Sóc Trăng, khắc ghi lời căn dặn của Bác trong Di chúc, đặc biệt là khi triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính

trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Đảng bộ, dân và quân tỉnh nhà đã tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Từ Chuyên đề toàn khóa, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo biên soạn các chuyên đề hằng năm đảm bảo thiết thực, phù hợp với đặc điểm tình hình của tỉnh. Qua đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, nhất là đối với người đứng đầu về học tập và làm theo Bác thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và các hoạt động hằng ngày của mỗi cá nhân.

Luôn tâm niệm những lời căn dặn của Bác trong Di chúc, Đảng bộ, quân và dân tỉnh Sóc Trăng đã nêu cao ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên phấn đấu khắc phục khó khăn, thách thức để thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân với phương châm “không để ai bị bỏ lại phía sau”. Cán bộ, đảng viên, nhân dân trong tỉnh đã học tập, làm theo Bác bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, nhiều ý nghĩa đối với cộng đồng và xã hội. Qua đó, đã xuất hiện nhiều mô hình hay, cách làm hiệu quả được các ngành, các cấp biểu dương, khen thưởng, nhân rộng, tạo sự lan tỏa sâu rộng những giá trị tích cực trong xã hội, như mô hình “Tổ Giám sát cộng đồng”, Tổ Tư vấn Y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19, “Túi an sinh công đoàn”, “Bếp

ăn nghĩa tình”, “Chuyến xe nghĩa tình - đồng hành vượt qua đại dịch”, mô hình “gian hàng 0 đồng - chia sẻ yêu thương”, “Tiếng loa thanh niên”, “Kết nối trái tim”, “30 phút để nhớ và hành động”, “Túi hồ sơ hữu ích”, “Tổ công nghệ số cộng đồng”, “Mô hình hợp tác làm kinh tế hiệu quả”... đã góp phần thiết thực vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương; đồng thời, phát huy tinh thần tương thân tương ái, hỗ trợ và chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn.

Bên cạnh đó, vai trò, trách nhiệm, sự nêu gương của người cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ được cấp ủy, tổ chức đảng các cấp quan tâm thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm; kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh, xử lý kỷ luật cán bộ vi phạm. Qua đó, góp phần quan trọng trong việc nêu cao tinh thần kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động công vụ; tăng cường công tác

xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Trong 3 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị, các tổ chức đảng, các ngành, các cấp đã biểu dương, khen thưởng cho 691 tập thể, 1.780 cá nhân; đặc biệt, có 3 tập thể, 7 cá nhân được khen cấp Trung ương.

Những bài học qua 55 năm thực hiện Di chúc của Bác vẫn còn nguyên giá trị và sẽ tiếp tục phát huy trong giai đoạn cách mạng mới. Đây là dịp để mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi tổ chức đảng tự soi rọi lại mình; phấn đấu xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, quyết tâm “xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh” như ý nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh. □

BBT

Dấu ấn của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong công tác tư tưởng của Đảng

NGUYỄN TRONG NGHĨA

*Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng,
Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương*

57 năm đứng trong hàng ngũ của Đảng, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có nhiều cống hiến to lớn cho sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc. Đặc biệt, trong công cuộc đổi mới đất nước, đồng chí để lại nhiều dấu ấn sâu đậm trong công tác tư tưởng của Đảng, góp phần hoạch định chủ trương, đường lối ở tầm chiến lược; xây dựng, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới của Đảng; đưa đất nước ta đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng dành sự quan tâm lớn đối với công tác tư tưởng của Đảng. Trải qua các cương vị quan trọng: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng từ khóa VII đến khóa XIII; Ủy viên Bộ Chính trị từ khóa VIII đến khóa XIII; Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản; Bí thư Thành ủy Hà Nội; Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương; Chủ tịch Quốc

hội; Chủ tịch nước; Tổng Bí thư từ khóa XI đến khóa XIII, đồng chí đã chứng tỏ là một nhà chính trị, nhà tư tưởng đặc biệt xuất sắc. Trong mọi hoàn cảnh, đồng chí luôn thể hiện bản lĩnh, trí tuệ của người cộng sản có tầm nhìn chiến lược; tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng cách mạng

của Đảng và dân tộc, các nguyên tắc của Đảng; giữ gìn, nêu cao và lan tỏa phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng, tiên phong, gương mẫu, khiêm tốn, bình dị, gần gũi nhân dân.

Trên cương vị là một nhà lý luận, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có nhiều đóng góp, cống hiến đặc biệt, với nhiều công trình, tác phẩm, sách, bài viết mang tầm lý luận, có giá trị cao. Trong các công trình của mình, đồng chí đã tổng kết sâu sắc thực tiễn, nâng lên thành lý luận đường lối đổi mới. Đồng thời, tuyên truyền Cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận xã hội.

Trong bối cảnh mới của thời đại, khi mục tiêu, chủ thuyết, thực tiễn đặt ra nhiều thách thức đối với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của đất nước, nhất là thách thức đấu tranh tư tưởng trong bối cảnh thăng trầm của chủ

nghĩa xã hội hiện thực sau bài học xương máu về sự sụp đổ của Liên Xô và các nước Đông Âu trong công tác tổ chức xây dựng Đảng..., đồng chí luôn trăn trở, đau đầu làm thế nào để Đảng ta hiện thực hóa thành công học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về mô hình chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Theo đồng chí, trước hết, cần nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn nữa yêu cầu của công tác lý luận trong thời kỳ mới, lý luận phải vươn lên dẫn đường và đồng hành với thực tiễn, phải có tầm nhìn vượt trước và tạo đột phá về lý luận phát triển, cung cấp kịp thời cơ sở khoa học cho việc hoạch định đường lối đổi mới của Đảng.

Bằng bản lĩnh chính trị vững vàng, tư duy lý luận sắc bén và tinh thần cách mạng tiến công, đồng chí đã có nhiều công trình hết sức sâu sắc, có giá trị lý luận, thực tiễn và hành động cao về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Tiêu biểu như các tác phẩm: *"Vi sao Đảng Cộng sản Liên Xô tan rã"*, *"Một số vấn*

để lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”, “Biến thách thức thành cơ hội, quyết tâm tạo đột phá đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững”, “Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng”, “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”, “Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc cây tre Việt Nam”, “Quốc hội trong tiến trình đổi mới đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”... Các tác phẩm của đồng chí đã tác động lớn đến nhận thức chính trị tư tưởng trong Đảng và xã hội, giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đúng đắn lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con

đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trên cả phương diện khách quan và chủ quan, nhất là về xây dựng Đảng và triển khai tổ chức các nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Trên cơ sở đó, củng cố niềm tin của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân vào đường lối, sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam; khẳng định sự lựa chọn đúng đắn của Đảng, của dân tộc và nhân dân ta vào con đường đã chọn, với mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội.

Dù ở vị trí, cương vị công tác nào, đồng chí luôn dành thời gian tổng kết thực tiễn, nâng tầm thành lý luận trên các lĩnh vực, rồi vận dụng lý luận vào thực tiễn công tác lãnh đạo của Đảng, đúc rút thành các bài học kinh nghiệm, các mối quan hệ lớn mang tính quy luật về xây dựng chủ nghĩa xã hội, phù hợp với thực tiễn đất nước, đóng góp vào sự phát triển tư duy lý luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Với tư duy chiến

lược của nhà lãnh đạo Đảng xuất sắc, đồng chí luôn thể hiện bản lĩnh, quan điểm, lập trường kiên định, nhất quán, tinh thần chiến đấu cách mạng không ngừng nghỉ của người chiến sĩ cộng sản. Đồng chí có nhiều đóng góp lớn đối với công tác tư tưởng của Đảng, nhất là trong việc bảo vệ và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp thực tiễn cách mạng Việt Nam trong từng giai đoạn; trên cơ sở đó, hình thành quan điểm, đường lối của Đảng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, ngày càng sáng tỏ hơn về mô hình, mục tiêu, bước đi của thời kỳ quá độ. *“Lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam ngày càng hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa”*. Điều này góp phần làm cho hệ tư tưởng của Đảng ngày càng chiếm vị trí chủ đạo trong đời sống xã hội, nâng cao nhận thức, củng cố đoàn kết, thống nhất trong Đảng và đồng thuận trong xã hội; giữ vững ổn định

chính trị và phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

Tư duy lý luận sắc sảo của đồng chí đã trở thành ngọn cờ lý luận, tiên phong, quy tụ, dẫn dắt, định hướng rõ nét công tác chính trị, tư tưởng, lý luận của Đảng: (1) Hoạch định đường lối, tầm nhìn chiến lược của Đảng, của dân tộc và cách mạng Việt Nam; (2) Coi trọng tổng kết thực tiễn, hoàn thiện lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; (3) Chú trọng nguyên tắc sống còn, không cho phép “ngả nghiêng, dao động”: Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc.

Trên lĩnh vực công tác tuyên truyền, cổ động, báo chí, truyền thông, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là một người làm báo thực thụ, rất sắc bén, trở thành cây đại thụ

trong nền báo chí cách mạng Việt Nam. Điểm đặc biệt nổi bật trong các bài viết của đồng chí là mang tầm chiến lược, nhìn xa, trông rộng nhưng vô cùng gần gũi, dễ hiểu, dễ nhớ, mang tính chiến đấu cao và có sức lan tỏa, tác động, cảm hóa sâu sắc. Nhiều câu thơ, ca dao, tục ngữ, lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được Tổng Bí thư vận dụng trong lối viết báo, vừa thể hiện tính sắc sảo, tầm vóc trí tuệ chứa đựng tư tưởng chỉ đạo lớn lao của người đứng đầu Đảng Cộng sản Việt Nam, vừa thể hiện bút pháp phong phú, đa dạng của người chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng văn hóa. Bởi vậy, nội dung thông điệp dù rất trừu tượng, từ học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đến lý luận xây dựng Đảng, đường lối phát triển kinh tế - xã hội, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đường lối văn hóa, đường lối đối ngoại, quốc phòng - an ninh... đều được truyền tải hết sức dung dị, dễ hiểu, sinh động, hấp dẫn; tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong cán bộ, đảng viên

và nhân dân; trở thành “cẩm nang” sinh hoạt chính trị sâu rộng trong các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, địa phương, cơ quan, đơn vị.

Những bài viết, bài nói của đồng chí góp phần quan trọng trong việc tuyên truyền, giáo dục chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao trình độ, bản lĩnh chính trị cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; làm cho hệ tư tưởng của Đảng dần chiếm vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội; góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; chủ động hơn trong nhận diện, đấu tranh, xử lý kịp thời, nghiêm minh một số tổ chức, cá nhân vi phạm, cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe và ngăn chặn tham nhũng, tiêu cực, làm trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên. Những

bài viết, bài nói của đồng chí góp phần định hướng dư luận tích cực, chủ động, kịp thời, dự báo đúng và trúng, nắm chắc diễn biến tình hình tư tưởng, xử lý thông tin từ khi mới manh nha, không để tích tụ thành vấn đề lớn. Những bài viết, bài nói của đồng chí góp phần vào việc tổ chức thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, nhanh chóng đưa các quyết sách của Đảng vào cuộc sống, hiện thực hóa các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo tầm nhìn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Trên tinh thần ý chí, quyết tâm, nỗ lực đó, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, giành được những thành tựu quan trọng, có ý nghĩa lịch sử với những dấu ấn nổi bật, làm cho tiềm lực, vị thế và uy tín của đất nước ngày càng cao, bền vững.

Trên lĩnh vực xây dựng và chỉnh đốn Đảng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đặc biệt quan tâm, coi trọng, quyết tâm rất cao, kiên quyết, kiên trì mục tiêu xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thực sự

trong sạch, vững mạnh toàn diện, thể hiện rõ nét qua các điểm nổi bật. *Thứ nhất*, nhiều chủ trương, quyết sách, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định... quan trọng đã được Tổng Bí thư cùng Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành, bám sát yêu cầu nhiệm vụ cách mạng đặt ra, lần sau sâu sắc hơn lần trước, tạo bước phát triển mới về lý luận, nhận thức và hành động của Đảng trong xây dựng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, tạo ra được sự chuyển biến rất tích cực trong việc kết hợp hài hòa, nhuần nhuyễn hơn giữa “xây” và “chống”, toàn diện hơn trên các mặt công tác xây dựng Đảng. *Thứ hai*, tinh thần tiến công, kiên quyết, quyết liệt trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi và xử lý nghiêm minh cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, “bất kể người đó là ai”, “không có vùng cấm”, “không có ngoại lệ”, “có vào, có ra;

có lên, có xuống”; thể hiện tính nghiêm minh, kỷ luật, kỷ cương của Đảng, thượng tôn pháp luật của Nhà nước; tính nhân văn, tính giáo dục, cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Qua đó, góp phần kiểm chế, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; tình trạng tham nhũng, “lợi ích nhóm”, “tư duy nhiệm kỳ”; “chủ nghĩa cá nhân”, “thahóa quyền lực” trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên; đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng; tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ; giữ vững ổn định chính trị xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

Đề cao đạo đức cách mạng, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các quy định về nêu gương và những điều đảng viên

không được làm; tập trung làm tốt nội dung: học tập, làm theo Bác và nêu gương của cán bộ, đảng viên bằng những việc làm, hành động cụ thể với phương châm “trên trước, dưới sau”, “trong trước, ngoài sau”, “học tập đi đôi với làm theo” theo tinh thần của Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18-5-2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 9-5-2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh, phẩm chất chính trị vững vàng, có trách nhiệm và động cơ đúng đắn, tiên phong, gương mẫu, hoàn thành tốt nhiệm vụ, chức trách được giao, góp phần cùng toàn Đảng, hệ thống chính trị và toàn xã hội kiến tạo những đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Đề cao hệ giá trị cốt lõi

văn hóa quốc gia - dân tộc, “sức mạnh mềm” của văn hóa trong các phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, tăng cường và mở rộng quan hệ đối ngoại theo phương châm: “Văn hóa là hồn cốt của dân tộc. Văn hóa còn thì dân tộc còn”. Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng (tháng 11-2021) đã tạo ra nguồn sinh lực mới, khí thế mới cho sự nghiệp xây dựng, chấn hưng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Qua đó, các cấp, các ngành và toàn hệ thống chính trị ngày càng nhận thức đúng đắn hơn và hành động tích cực, có hiệu quả hơn đối với vấn đề phát triển văn hóa, xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng: Phát triển toàn diện, đồng bộ kinh tế và xã hội; kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng chính sách, từng bước đi.

Trên lĩnh vực thực hành tư tưởng, đạo đức, lối sống,

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là tấm gương tiêu biểu, sáng ngời về tự học, tự rèn luyện, tự soi, tự sửa và nêu gương trên các lĩnh vực công tác Đảng, nhất là trong học tập, làm theo và nêu gương thực hành đạo đức cách mạng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đấu tranh tự phê bình và phê bình, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Đồng chí có phương pháp làm việc dân chủ, lắng nghe, khoa học, khách quan, thận trọng, sâu sát và rất quyết đoán. Tư duy, phong cách, phương pháp lãnh đạo của đồng chí trên các phương diện, các lĩnh vực, cả về đối nội và đối ngoại mang đậm dấu ấn văn hóa dân tộc; kế thừa, phát huy sâu sắc phương pháp luận duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Đó là việc quán triệt các quan điểm khách quan, toàn diện,

ổn định và phát triển, thực tiễn và lịch sử - cụ thể; kiên quyết, kiên trì về nguyên tắc, song luôn linh hoạt, mềm dẻo để đạt được thành công vì lợi ích cao nhất của quốc gia, dân tộc. Khi mong muốn tạo lập sự đoàn kết, thống nhất tư tưởng, ý chí, hành động trong Đảng, đồng thuận trong xã hội, đồng chí nhiều lần nhắc nhở: “tiền hô hậu ủng, nhất hô bá ứng, trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt”. Trong công tác đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại nhân dân, đồng chí nhấn mạnh đặc trưng trường phái “cây tre Việt Nam” gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển: mềm mại, linh hoạt, khôn khéo, nhân văn, nhân ái nhưng cũng rất kiên cường, kiên quyết, ứng vạn biến trước mọi khó khăn, thử thách.

Cán bộ, đảng viên, nhân dân trong nước, kiều bào ta ở nước ngoài và bạn bè quốc tế đều bày tỏ sự yêu mến, kính trọng tài năng, đạo đức cách mạng, lối sống thanh bạch, chân tình của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Với đồng chí, đồng nghiệp, bạn

bè, Tổng Bí thư luôn dành những tình cảm ấm áp, thủy chung, bao dung, nhân hậu, giúp đỡ, chia sẻ. Đối với đồng bào cả nước, các tầng lớp nhân dân từ các giới đến các lĩnh vực nghề nghiệp, tôn giáo, dân tộc, từ cụ già đến em nhỏ, đồng chí luôn gần gũi, quan tâm chăm lo quyền lợi, lợi ích chính đáng, đồng cảm sâu sắc đến mọi nguyện vọng, mong muốn của người dân; trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, coi trọng tư tưởng cốt lõi “Dân là gốc”. Đối với bạn bè quốc tế, đồng chí luôn dành tình cảm chân thành, tinh thần quốc tế trong sáng, tin cậy, sẵn sàng hợp tác, giúp đỡ trên tinh thần bảo đảm các nguyên tắc đối ngoại và đường lối ngoại giao của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Trong cuộc sống đời thường, đồng chí và gia đình luôn khiêm tốn, mẫu mực, giản dị, hòa đồng...

Cuộc đời và sự nghiệp của đồng chí là một tấm gương mẫu mực của người chiến sĩ cộng sản kiên trung, bất khuất, “cần kiệm, liêm chính, chí công, vô tư”, nhất quán giữa nói và làm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, đúng như tâm nguyện của đồng chí: “Tôi xin nguyện suốt đời phấn đấu, hy sinh, tuyệt đối trung thành với lý tưởng, sự nghiệp cách mạng của Đảng, ra sức tu dưỡng, rèn luyện; cố gắng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh để xứng đáng là một đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam, như lời của một bài hát: “Nếu là hoa hã là hoa hướng dương; nếu là chim hã là chim câu trắng; nếu là đá hã là đá kim cương; nếu là người hã là người cộng sản!”. Nhân đây tôi cũng xin nhắc lại một vài câu trong tác phẩm nổi tiếng “Thép đã tôi thế đấy” của nhà văn Liên Xô Nhi-cô-lai Ôt-xtrốp-xki: “Cái quý nhất của con người là cuộc sống và danh dự sống, bởi vì đời người chỉ sống có một lần. Phải sống sao cho

khỏi xót xa ân hận vì những năm tháng đã sống hoài, sống phí; để khỏi hổ thẹn vì những việc làm ti tiện, đốn hèn, bị mọi người khinh bỉ; để đến khi nhắm mắt xuôi tay ta có thể tự hào rằng: Tất cả đời ta, tất cả sức ta, ta đã hiến dâng cho sự nghiệp cao đẹp nhất trên đời - sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng con người mang lại hạnh phúc cho nhân dân!”; “Thép đã tôi trong lửa đỏ và nước lạnh, lúc đó thép trở nên không hề biết sợ!”,... và lời thơ của đồng chí nhà thơ Tố Hữu: “Còn một giây, một phút tàn hơi; Là vẫn còn chiến đấu quyết không thôi!”.

Trên cương vị Tổng Bí thư, đồng chí Nguyễn Phú Trọng luôn thể hiện vai trò hạt nhân lãnh đạo, cùng Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sát sao công cuộc xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc, nhất là trong xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức; đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những

biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xây dựng sự đoàn kết, thống nhất tư tưởng, ý chí, hành động trong Đảng, đồng thuận trong xã hội.

Đồng chí thường nhắc nhở: “Công tác tư tưởng - văn hóa phải bảo đảm tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới trên cơ sở giữ vững ổn định chính trị, xã hội, bảo đảm tăng cường sự thống nhất trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân (thống nhất nhận thức, thống nhất ý chí, thống nhất hành động), tạo ra một không khí phấn chấn đi vào công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ đất nước, thực hiện thắng lợi Cương lĩnh và đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước”.

Đồng thời, đồng chí cũng chỉ rõ: “Công tác tư tưởng là công tác quan trọng hàng đầu, nhưng khó ở chỗ tư tưởng rất trừu tượng... Điều đáng sợ nhất bây giờ là trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhân dân, kể cả trong cán bộ tuyên giáo là sự mơ hồ, không

phân biệt đúng sai, phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí chiến đấu, mất hết nhiệt khí đấu tranh... Chính vì vậy, tôi mong muốn toàn thể cán bộ, đảng viên, nhất là ngành tuyên giáo và đặc biệt là Ban Tuyên giáo Trung ương nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn ý nghĩa, vai trò, vị trí quan trọng của công tác tư tưởng. Ngành tuyên giáo phải làm tốt hơn nữa công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng. Đây chính là nền tảng tư tưởng, mục tiêu, lý tưởng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định con đường đã đi, tuyệt đối không dao động, mơ hồ... Đó là để tất cả chúng ta phải kiên định con đường đi lên dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh bốn nhiệm vụ cần tập trung thực hiện. *Thứ nhất*, làm tốt hơn nữa công tác xây dựng Đảng về chính trị tư tưởng; kiên định chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tuyệt đối không được dao động, mơ hồ, kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, vì mục tiêu

dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. *Thứ hai*, công tác thông tin, tuyên truyền phải tập trung vào việc xây dựng cho được sự đoàn kết thống nhất trong toàn Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân. *Thứ ba*, đẩy mạnh hơn nữa cuộc đấu tranh tư tưởng, phản bác các luận điệu thù địch, sai trái của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc quan điểm, đường lối cách mạng của Đảng. *Thứ tư*, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo có trình độ, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên cường, trí tuệ, tâm huyết với công việc, có dũng khí đấu tranh, có trình độ chuyên môn, nói được, làm được, không bị cám dỗ, không bị mua chuộc bởi các thế lực thù địch.

Những tư tưởng, quan điểm, phương châm chỉ đạo và nguyên tắc hành động trong công tác tư tưởng của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là sợi chỉ đỏ, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy cần tiếp tục quán triệt, nhận thức sâu sắc và tổ chức thực hiện

hiệu quả, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của các binh chủng làm công tác tư tưởng, trên cơ sở: Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng, nâng cao tính chiến đấu, chủ động, thuyết phục, hiệu quả, góp phần tạo thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, tạo nền tảng vững chắc cho việc tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, từng bước hiện thực hóa mục tiêu: “Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao”. □

Đảng bộ huyện Mỹ Tú:

Hiệu quả từ công tác

Xây dựng Đảng

THÁI HÒA

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, các cấp ủy trong Đảng bộ huyện Mỹ Tú đã phát huy tốt vai trò là hạt nhân chính trị, thường xuyên thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Theo đó, cán bộ, đảng viên luôn ra sức rèn luyện, phấn đấu, nỗ lực vượt qua khó khăn, gương mẫu thực hiện nghị quyết, quy định của Đảng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Nhiệm vụ trọng tâm

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, Huyện ủy Mỹ Tú luôn quan tâm, xem công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Trên cơ sở nhận thức đúng, nắm vững quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật

của Nhà nước, Ban Thường vụ Huyện ủy đã bám sát các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương khóa XIII, của Tỉnh ủy khóa XIV và Nghị quyết Đảng bộ huyện lần thứ XII để cụ thể hóa thành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, kết luận và nhiều văn bản chỉ đạo, giao nhiệm vụ sát với thực tiễn của huyện.

Đảng bộ xác định công tác xây dựng Đảng, xây dựng

hệ thống chính trị là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt, tích cực chỉ đạo xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên từng bước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Theo đó, Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm các nghị quyết, quy định, hướng dẫn của Đảng; các nguyên tắc hoạt động của Đảng, trong đó chú trọng nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình, thể hiện được vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu là trung tâm đoàn kết trong nội bộ. Đồng thời, phát huy tinh thần tự chủ, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong lãnh đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị; phát huy trí tuệ của tập thể, sức mạnh tổng hợp của cán bộ, đảng viên, trọng tâm là nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên; giữ vững mối quan hệ mật thiết giữa đảng, chính quyền với nhân

dân thông qua hệ thống Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Để thực hiện đạt mục tiêu xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, những năm qua, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo thường xuyên làm tốt công tác tư tưởng trong Đảng; quán triệt các nghị quyết của Đảng; quan tâm công tác nghiên cứu, nắm bắt, định hướng dư luận xã hội; uốn nắn kịp thời những việc làm lệch lạc cũng như phản bác những thông tin và luận điệu sai trái của các thế lực thù địch; từng bước xây dựng hình ảnh người cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tận tụy, liêm khiết, gần dân, trọng dân, hết lòng phục vụ nhân dân, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực, tham nhũng và chống bệnh thành tích, hình thức. Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành kế hoạch về thực hiện Chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng và Kế hoạch về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng,

đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Huyện ủy cũng thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo công tác nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng và phát triển đảng viên; đẩy mạnh công tác tự phê bình và phê bình nhằm làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên không ngừng nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, đổi mới lề lối làm việc, tự sửa chữa khuyết điểm.

Song song đó, Đảng bộ huyện còn quan tâm làm tốt việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới cơ chế hoạt động, phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành theo hướng thiết thực, hiệu quả hơn; phát huy tốt vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội. Đồng thời, đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ các khâu công tác cán bộ; quan tâm chỉ đạo thực hiện đồng bộ, chặt chẽ công tác quy hoạch cán bộ từ huyện đến cơ sở, công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn, lý luận chính trị cho đội

ngũ cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ vững vàng về bản lĩnh chính trị, nghiệp vụ, năng lực lãnh đạo, điều hành đảm bảo sự chuyển tiếp liên tục giữa các thế hệ cán bộ, chuẩn hóa theo tiêu chuẩn chức danh, đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện, bền vững cả trước mắt và lâu dài.

Chuyển biến tích cực

Theo nhận định của Huyện ủy Mỹ Tú, qua hơn 3 năm tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, từng cấp ủy có sự chuyển biến tích cực. Các tổ chức cơ sở đảng đã khẳng định rõ hơn vai trò, trách nhiệm đối với việc lãnh đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị và thực sự phát huy được vai trò là hạt nhân chính trị, lãnh đạo thực hiện các mặt công tác ở cơ sở, nhất là việc lãnh đạo thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội; giải quyết những vấn đề bức xúc, khó khăn, phức tạp của địa phương, đơn vị và nhân dân; từ đó nâng cao bản lĩnh chính trị,

năng lực công tác, khả năng tổ chức, quản lý, điều hành và xử lý các tình huống phát sinh ở cơ sở.

Quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, các cấp ủy và chính quyền chú trọng đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo theo hướng gần dân, sát dân, luôn chăm lo quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân. Qua đó, những năm qua, các địa phương, đơn vị tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước; động viên cán bộ, đảng viên, nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đặc biệt, chú trọng xây dựng các mô hình hay, các điển hình tiên tiến về học tập và làm theo Bác, như phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, xây dựng đô thị văn minh, phong trào phát triển kinh tế - xã hội ở các xã, thị trấn,... Trong 3 năm qua, có 47 tập thể và 76 cá nhân có thành tích trong học tập và làm theo Bác được UBND huyện tặng giấy khen và biểu dương, khen thưởng.

Thông qua việc xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và

đạo đức, đội ngũ cán bộ, đảng viên có quan điểm, tư tưởng chính trị vững vàng, có bản lĩnh, năng lực thực tiễn lãnh đạo thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị ở các cơ quan, ban, ngành và cơ sở. Hầu hết đội ngũ cán bộ, đảng viên có sự đổi mới trong tinh thần, thái độ thực hiện nhiệm vụ; ý thức trách nhiệm, gương mẫu trong công tác, trong phong cách, lễ lối làm việc có sự chuyển biến tích cực theo hướng sát cơ sở, tôn trọng người dân, giải quyết kịp thời những kiến nghị, phản ánh của người dân.

Cùng với đó, với việc đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị đã làm cho tổ chức đảng được tăng cường, củng cố, kiện toàn, chất lượng tổ chức đảng từng bước có sự chuyển biến rõ nét; trình độ, năng lực của cấp ủy, đảng viên nâng lên; vai trò tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách được phát huy. Phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của đảng bộ có nhiều đổi mới theo hướng sâu sát cơ sở, chỉ đạo tập trung, kiên quyết, dứt điểm, hiệu quả, nói

đi đôi với làm; chú trọng các giải pháp đột phá, các khâu trọng tâm, trọng điểm; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện đạt kết quả tích cực. Tổ chức, bộ máy, cán bộ hệ thống chính trị được sắp xếp tinh gọn hơn, kiện toàn đủ biên chế theo quy định, nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả hoạt động; phát huy tốt vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Công tác cán bộ có nhiều đổi mới và đạt một số kết quả quan trọng, đội ngũ cán bộ đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị được sắp xếp tinh gọn hơn, nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả hoạt động; đổi mới cơ chế hoạt động, phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành theo hướng thiết thực, hiệu quả hơn và phát huy tốt vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Cùng với đó, các chi bộ đã tổ chức thực hiện tốt việc tổ chức sinh hoạt định kỳ, nội dung và hình thức, chất lượng

sinh hoạt được đổi mới, từng bước nâng lên. Công tác quản lý, giáo dục đảng viên cũng được quan tâm và có nhiều chuyển biến tích cực. Nhiều cấp ủy, tổ chức đảng đã chủ động, thực hiện các giải pháp, biện pháp phù hợp để định hướng, giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện, phân công công tác và quản lý đảng viên; làm tốt công tác nắm bắt tình hình tư tưởng đảng viên để phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những biểu hiện lệch lạc, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; phát hiện vi phạm và xử lý vi phạm kịp thời theo quy định.

Có thể nói, với việc chủ động, tích cực trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện với quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt, nghiêm túc, công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ huyện Mỹ Tú trong những năm qua đã đạt nhiều kết quả tích cực. Qua đó, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025. □

Học và làm theo Bác về phong cách diễn đạt

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú trọng cách diễn đạt trong các bài nói, bài viết của mình. Người coi đó là công cụ đắc lực không thể thiếu để tuyên truyền, giác ngộ ý thức cách mạng; củng cố niềm tin, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Học tập và làm theo Bác trên lĩnh vực này giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên nâng cao khả năng diễn đạt, hoàn thiện kỹ năng giao tiếp của bản thân, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ. Để hiểu thêm về điều này, Bản tin Thông báo nội bộ trân trọng trích một phần nội dung mẩu chuyện “Vinh hạnh lớn nhất của đời tôi” của tác giả Lê Thị Hảo.

Trích mẩu truyện

“... Bác bắt tay anh chị em chúng tôi rồi vui vẻ chỉ ghế mời chúng tôi ngồi. Bác hồn nhiên, cởi mở, chủ động và gần gũi với tất cả đàn con đang quây quần chung quanh Người.

Vào câu chuyện, Bác nói lên một câu nói trang trọng đầy tình nghĩa. Nhìn Thủ tướng Phạm Văn Đồng rồi nhìn sang chúng tôi khắp lượt, Bác nói, giọng chậm rãi, ôn tồn, ấm áp:

Hôm nay tôi và đồng chí Phạm Văn Đồng thay mặt 20 triệu đồng bào miền Bắc hoan nghênh các cô, các chú trong Liên minh ra thăm miền Bắc.

Bác lần lượt hỏi thăm sức khỏe mỗi người chúng tôi. Người hỏi về chuyến đi từ trong vùng giải phóng miền Nam ra đến miền Bắc có an toàn không? đi bằng phương tiện gì? Đường sá như thế nào? Ăn uống ra làm sao? Bác lại hỏi gia đình của mỗi chúng tôi hiện ở đâu?

Có được an toàn không? Sinh sống, làm ăn như thế nào? Bác hỏi rất tỉ mỉ, rất thân tình. Chúng tôi không dám nói nhiều về bản thân nhưng khi nghe chúng tôi trả lời ngắn Bác lại hỏi thêm một số chi tiết cho đầy đủ...

Bác hỏi chúng tôi rất kỹ về tình hình vùng giải phóng, vùng đô thị bị tạm chiếm. Nghe kể về Huế, Bác rất chăm chú, thỉnh thoảng Bác gọi lại vài kỷ niệm của thời thơ ấu, nhắc tới những nơi Bác đã từng sống qua: Trường Quốc học, thành nội, chợ Xếp, quán Ao Hồ, cầu Tràng Tiền... Bác hỏi ở Huế có những chén chè nho nhỏ để trên cái trệt bán mỗi chén một tiền nay còn không? Bác nhắc tới tên vài đường phố cũ ở Huế mà thuở nhỏ Bác đi học ở đây thường qua lại. Trí nhớ của Bác thật dồi dào, Bác hồ hởi nhắc lại tuổi trẻ của mình bên bờ sông Hương. Giọng Bác thực sự xúc động khi hỏi sông Hương hiện nay còn đẹp không? Đồng bào mình dưới ách Mỹ nguy khổ đến mức nào?...

Bác nói bằng lời văn giản dị, nôm na, ngắn gọn, cô đúc mà chúng tôi thấy thật là mới mẻ, nhẹ nhàng, ở vùng tạm bị chiếm miền Nam, cả đến ngôn ngữ cũng bị vẫn đục, lai căng

pha tạp. Những lời nói của Bác đối với tôi là cả một bài học lớn về tiếng nói, cách nói, cách dùng từ. Ngôn ngữ của Bác giàu hình tượng, sinh động như trong ca dao, tục ngữ. Bác dùng chữ, đặt câu rất giản dị và chuẩn xác. Nếu có ai trong chúng tôi dùng chữ chưa được chuẩn, sử dụng những từ Hán - Việt nặng nề, phức tạp, không cần thiết thì Bác nhẹ nhàng, vui vẻ chữa lại cho chúng tôi..."

(Trích từ "Những mẩu chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội (2011), tập 2, Tr. 190 - 193).

Học và làm theo Bác

Qua mẩu chuyện cho chúng ta thấy rõ phong cách diễn đạt của Chủ tịch Hồ Chí Minh rất giản dị, mộc mạc, gần gũi. Sinh thời, khi nói chuyện với cán bộ, nhân dân, hay khi viết, Bác thường sử dụng lối kể chuyện để dẫn chứng, đan xen những câu thơ, câu ca dao có vần điệu, làm cho bài nói, bài viết trở nên sinh động, gần gũi với cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Bác luôn căn dặn chúng ta, bao giờ cũng phải tự hỏi: Viết cho ai? Viết để làm gì? Rồi mới đến: viết cái gì?

Tìm hiểu và học tập phong

cách diễn đạt của Bác giúp mỗi chúng ta nâng cao khả năng diễn đạt, hoàn thiện kỹ năng giao tiếp của bản thân. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, mỗi cán bộ, đảng viên, cần thường xuyên rèn luyện, trau dồi kỹ năng nói và viết, bởi đây là yếu tố vô cùng quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cũng như tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân.

Để phát huy được sức mạnh của tập thể, tạo được sự đồng thuận của nhân dân trong việc thực hiện đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước thì mỗi cán bộ, đảng viên phải thực sự là “cầu nối” giữa Đảng, Nhà nước với quần chúng nhân dân. Vì thế mỗi cán bộ, đảng viên phải gần gũi, gắn bó với nhân dân; khi nói, viết cần lựa chọn từ ngữ trong sáng, giản dị, ngắn gọn, dễ hiểu, tránh ba hoa, vừa dài vừa rỗng. Đặc biệt, chúng ta càng cần chú ý học Bác về việc lựa chọn và sử dụng những từ thuần Việt nhằm không ngừng làm trong sáng tiếng nói của dân tộc.

Việc nghiên cứu học tập phong cách diễn đạt của Bác

còn đặc biệt quan trọng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý. Để đạt kết quả tốt nhất trong điều hành, quản lý cũng như triển khai thực hiện nhiệm vụ của địa phương, đơn vị, thì người cán bộ lãnh đạo, quản lý không chỉ cần phải có sự nhạy bén, bản lĩnh vững vàng, giỏi chuyên môn mà còn phải có kỹ năng diễn đạt tốt, nhất là khả năng diễn thuyết trước tập thể. Muốn vậy, đòi hỏi người cán bộ lãnh đạo, quản lý cần phải thường xuyên rèn luyện và có sự chuẩn bị chu đáo trước khi nói hoặc viết; tôn trọng, lắng nghe ý kiến góp ý của tập thể, phát huy trí tuệ và sức mạnh của tập thể; thường xuyên trao đổi bài viết, bài phát biểu của mình cho nhiều người đọc, lắng nghe ý kiến đóng góp để điều chỉnh sao cho thật phù hợp với đối tượng người đọc, người nghe.

Học tập và làm theo Bác về phong cách diễn đạt là việc làm không đơn giản, đòi hỏi mỗi chúng ta cần có sự kiên trì, bền bỉ, rèn luyện thường xuyên để có được kỹ năng diễn đạt đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. □

PHÒNG LLCT-LSĐ

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH SÓC TRĂNG THÁNG 7-2024

Trong tháng 7/2024, UBND tỉnh Sóc Trăng chỉ đạo các ngành, các cấp tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 01/CTr-UBND, ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu điều hành kinh tế - xã hội năm 2024 và Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương. Theo đó, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục đạt kết quả khả quan.

Nông nghiệp, nông thôn

Toàn tỉnh xuống giống 333.839ha lúa, tăng 2,18% so với cùng kỳ năm 2023; đã thu hoạch trên 63% so với tổng diện tích xuống giống, với sản lượng 1,43 triệu tấn, tăng 11,6% so cùng kỳ (trong đó, sản lượng lúa đặc sản, chất lượng cao chiếm gần 96%; sản lượng lúa đặc sản, thơm các loại chiếm 55%). Một số giống lúa được gieo trồng chủ yếu như ST, Tài nguyên, Đài thơm 8,.... Tình

hình tiêu thụ lúa khá thuận lợi, vụ lúa Hè Thu lúa thường có giá dao động từ 7.000 - 7.700 đồng/kg, lúa thơm nhẹ từ 7.500 - 7.600 đồng/kg, lúa đặc sản từ 9.200 - 9.400 đồng/kg.

Diện tích gieo trồng rau màu và cây công nghiệp ngắn ngày là 35.018ha, tăng 1,3% so cùng kỳ (trong đó, hành tím 7.212ha (tăng 3,3%), sản lượng 123.830 tấn (tăng 44,83%); mía 3.709ha (tăng 3,84%), sản lượng 322.776

tấn (tăng 8,37%). Diện tích cây ăn trái hiện có 28.772ha, tăng 1,14%; dưa 8.750ha, tăng 3,86%. Tình hình tiêu thụ một số loại rau màu, cây ăn trái nhìn chung khá thuận lợi, giá tiếp tục tăng so cùng kỳ.

Chăn nuôi tiếp tục được duy trì và phát triển. Tổng đàn gia súc hiện có 254.395 con, tăng 2% so cùng kỳ; tổng đàn gia cầm 6,53 triệu con, tăng 3,3%. Sản lượng thịt gia súc đạt 29.855 tấn, tăng 16%; thịt gia cầm 19.419 tấn, tăng 8,5%. Tình hình tiêu thụ các sản phẩm chăn nuôi khá thuận lợi, giá tăng từ 3.000 - 4.000 đồng/kg so cùng kỳ.

Toàn tỉnh thả nuôi 48.380ha thủy sản các loại, giảm 4,3% so cùng kỳ; trong đó, diện tích nuôi tôm nước lợ 33.830ha, giảm 6% (nguyên nhân do tình hình thời tiết không thuận lợi và giá tôm thương phẩm thấp nên ảnh hưởng đến quyết định thả nuôi của người dân). Tổng sản lượng thủy - hải sản đạt 167.884 tấn, tăng 0,4% so

cùng kỳ; trong đó, sản lượng nuôi trồng 127.375 tấn (giảm 1,2%), khai thác 40.509 tấn (tăng 6%). Giá thu mua tôm thẻ loại 30 - 100 con/kg tăng từ 1.000 - 5.000 đồng/kg so cùng kỳ, riêng tôm loại 20 con/kg giảm 32.000 đồng/kg.

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM) tiếp tục được triển khai thực hiện. Trong tháng 7, huyện Cù Lao Dung được công nhận đạt chuẩn huyện NTM năm 2023; tiếp tục hoàn thiện hồ sơ công nhận huyện Châu Thành đạt chuẩn NTM năm 2023. Đến nay, toàn tỉnh có 70/80 xã được công nhận đạt chuẩn NTM (chỉ tiêu Nghị quyết đến cuối năm đạt 72 xã); trong đó, có 20 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 2 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, 2 huyện là Mỹ Xuyên và Cù Lao Dung đạt chuẩn huyện NTM, 2 thị xã là Ngã Năm và Vĩnh Châu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM.

Toàn tỉnh hiện có 236 sản phẩm được chứng nhận đạt chuẩn OCOP (trong đó

có 1 sản phẩm đạt chuẩn 5 sao, 21 sản phẩm đạt 4 sao, 214 sản phẩm đạt 3 sao) của 133 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

Công nghiệp, thương mại

Chỉ số sản xuất công nghiệp (CN) tháng 7 tăng 11,47% so với tháng trước, tăng 23,4% so với cùng kỳ. Tính chung 7 tháng, chỉ số sản xuất CN tăng 5,3% so cùng kỳ; trong đó, các ngành CN đều tăng trưởng mức trên 4%, đặc biệt là CN khai khoáng (sản xuất muối) tăng 32%. Các sản phẩm CN chủ yếu của tỉnh trong tháng 7 đều tăng so với cùng kỳ.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tháng 7 là 8.998 tỷ đồng, tăng 24,4% so cùng kỳ; trong đó, bán lẻ hàng hóa 5.634 tỷ đồng, tăng 20,6%. Tính chung 7 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội là 59.193 tỷ đồng, đạt 66% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 15,8% so cùng kỳ; trong đó,

bán lẻ hàng hóa 37.127 tỷ đồng, đạt 59% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng gần 14%.

Giá trị xuất khẩu hàng hóa tháng 7 là 130 triệu USD, tăng 2,2% so với tháng trước, giảm 3,7% so cùng kỳ. Tính chung 7 tháng, giá trị xuất khẩu đạt 1 tỷ USD, đạt gần 67% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 23% so cùng kỳ (*do xuất khẩu gạo tăng, giá gạo tăng theo nhu cầu thị trường*); trong đó, xuất khẩu thủy sản 580 triệu USD (tăng 18%), xuất khẩu gạo 350 triệu USD (tăng 45,5%), xuất khẩu hàng may mặc 68 triệu USD (giảm 12,4%).

Giá trị nhập khẩu hàng hóa tháng 7 đạt 22 triệu USD, tăng 29,4% so tháng trước, tăng 23% so cùng kỳ. Lũy kế 7 tháng, giá trị nhập khẩu đạt 120 triệu USD, giảm 4,8% so cùng kỳ.

Ngành dịch vụ du lịch có nhiều khởi sắc, thu hút khách du lịch đến tham quan, doanh thu tiếp tục giữ vững. Trong tháng 7, có 230.990 lượt khách du lịch đến tỉnh (khách

quốc tế 6.680 lượt); doanh thu từ du lịch trên 127 tỷ đồng. Tính chung 7 tháng, có tổng số 1,96 triệu lượt khách du lịch đến tỉnh (khách quốc tế 38.423 lượt); trong đó, có 323.013 lượt khách lưu trú, 1,64 triệu lượt khách tham (khách quốc tế 21.450 lượt). Tổng doanh thu từ du lịch đạt gần 1.053 tỷ đồng, đạt 66% kế hoạch.

Đầu tư - Doanh nghiệp

Tỉnh đã tiếp và làm việc với 8 lượt nhà đầu tư đến tìm hiểu cơ hội đầu tư trên địa bàn tỉnh. Lũy kế 7 tháng, tỉnh tiếp và làm việc với 61 lượt nhà đầu tư; UBND tỉnh đã chấp thuận nhà đầu tư đối với 2 dự án nhà ở xã hội, tổng vốn đăng ký 1.872,18 tỷ đồng.

Trong tháng 7, có tổng số 41 doanh nghiệp (DN) gia nhập thị trường, giảm 14,6% so với cùng kỳ, tổng vốn đăng ký là 330,26 tỷ đồng (tăng 59,3%); có 11 DN quay trở lại hoạt động (tăng 175%), 27 DN rút lui khỏi thị

trường (tăng 22,7%), 11 DN quay trở lại hoạt động (tăng 175%). Đến nay, toàn tỉnh có 3.859 DN với tổng vốn đăng ký 50.139 tỷ đồng. Tình hình đăng ký DN những tháng đầu năm nay có cải thiện so với cùng kỳ năm trước nhưng còn ở mức khiêm tốn. Nguyên nhân chủ yếu do nhiều DN vẫn còn đối mặt với khó khăn về thị trường đầu ra, thiếu đơn hàng, chưa kịp thích nghi với những thay đổi nhanh chóng trong môi trường kinh doanh, chậm điều chỉnh chiến lược và mô hình kinh doanh để đáp ứng các yêu cầu mới của thị trường, thiếu nguồn vốn phục vụ cho việc sản xuất - kinh doanh.

Tài chính

Tổng thu ngân sách Nhà nước toàn tỉnh trong 7 tháng là 3.321,4 tỷ đồng, đạt 66,4% so với dự toán năm 2024, tăng 20,2% so cùng kỳ; trong đó, thu nội địa trên 3.231 tỷ đồng, đạt 65% so dự toán, tăng 17,64% so với cùng kỳ; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu gần 90,4 tỷ đồng, đạt

258% so dự toán, tăng gần 444% so cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương gần 7.753,7 tỷ đồng, đạt 60,6% so với dự toán năm.

Đầu tư công

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 của tỉnh đến giữa tháng 7 là trên 7.376 tỷ đồng; trong đó, kế hoạch vốn năm 2024 được Thủ tướng Chính phủ giao là trên 6.654,5 tỷ đồng (đến nay đã phân bổ đạt 100% kế hoạch), kế hoạch vốn năm 2024 tỉnh giao bổ sung là 72,257 tỷ đồng, kế hoạch vốn được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài là gần 649,3 tỷ đồng. Tính đến ngày 15/7, tỉnh đã giải ngân vốn do Thủ tướng Chính phủ giao đạt 24,4% kế hoạch; giải ngân vốn tỉnh giao bổ sung đạt 10,48% và vốn được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài giải ngân đạt 15,41%.

Văn hóa - xã hội

Các hoạt động văn hóa - nghệ thuật được tổ chức đa dạng về tiết mục phục vụ

nhân dân trong tỉnh. Các hoạt động thể dục, thể thao tiếp tục diễn ra sôi nổi. Tỉnh đăng cai tổ chức Giải Petanque (bi sắt) Vô địch trẻ, thiếu niên quốc gia năm 2024; tham dự 4 giải thể thao thành tích cao, kết quả đạt 21 huy chương (HC) các loại (8 HC vàng, 5 HC bạc, 8 HC đồng).

Trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo, tỉnh đã tổ chức kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024 an toàn, đúng theo quy định; kết quả, có 10.254 học sinh đỗ tốt nghiệp, đạt tỷ lệ 99,6%, tăng 0,2% so cùng kỳ năm 2023. Chuẩn bị cho năm học mới, tỉnh tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Tính đến tháng 7, toàn tỉnh có 389/458 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, chiếm tỷ lệ gần 85% (chỉ tiêu Nghị quyết là 85%).

Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân

dân, đồng bào vùng dân tộc, vùng xa, vùng khó khăn tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt. Trong tháng 7, tiếp tục duy trì, triển khai thực hiện công tác tiêm chủng tại các tuyến; giám sát các bệnh truyền nhiễm; tăng cường công tác thường trực cấp cứu, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân; đảm bảo đầy đủ thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ cấp cứu và khám, chữa bệnh cho nhân dân. Tính đến ngày 15/7, toàn tỉnh ghi nhận 604 ca mắc bệnh sốt xuất huyết (giảm 67% so cùng kỳ), 723 ca mắc tay chân miệng (tăng 30%), 1 trường hợp bệnh đậu mùa khỉ, 1 vụ ngộ độc thực phẩm với tổng số 150 người mắc (giảm 1 vụ so cùng kỳ). Tính đến ngày 15/7, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 99,7% dân số (chỉ tiêu Nghị quyết là 95,15%); tham gia bảo hiểm xã hội của lực lượng lao động trong độ tuổi đạt 34,54% (chỉ tiêu Nghị quyết 36,78%).

Toàn tỉnh đã tạo việc làm cho 2.714 lao động, trong đó đưa 26 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; tư vấn việc làm trong và ngoài nước cho 1.640 lượt người lao động; tổ chức 7 phiên giao dịch việc làm.

Thanh tra

Trong tháng 7, toàn ngành thực hiện 6 cuộc thanh tra hành chính tại 6 đơn vị; triển khai 20 cuộc thanh, kiểm tra chuyên ngành tại 50 tổ chức và cá nhân. Qua thanh, kiểm tra chuyên ngành đã phát hiện 2 tổ chức, cá nhân có vi phạm, ban hành 2 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với số tiền phạt là 79 triệu đồng.

Toàn tỉnh đã tiếp 136 lượt công dân với 179 người liên quan 130 vụ việc. Kết quả, đã giải quyết 100% vụ việc thông qua thuyết phục, giải thích và hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Trong kỳ tiếp nhận 165

đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; trong đó có 53 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp. Kết quả, đã giải quyết theo quy định 4/4 đơn tố cáo, 5/6 đơn khiếu nại, 22/43 đơn kiến nghị, phản ánh.

An ninh, trật tự xã hội

Lực lượng vũ trang đã thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác đảm bảo an ninh trật tự; từ đó, tình hình quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững và ổn định, không phát sinh “điểm nóng” phức tạp về an ninh trật tự.

Trong tháng 7, toàn tỉnh phát hiện, tiếp nhận, điều tra xử lý 45 vụ việc có dấu hiệu tội phạm về trật tự xã hội (giảm 18 vụ, tương ứng giảm 28,6% so với tháng trước); cơ quan chức năng đã điều tra, làm rõ 34 vụ, bắt xử lý 14 đối tượng, ra quyết định khởi tố 37 vụ 27 bị can. Lũy kế 7 tháng, toàn tỉnh phát hiện, tiếp nhận 375 vụ việc có dấu

hiệu tội phạm về trật tự xã hội (giảm 48 vụ, tương ứng giảm 11,4% so cùng kỳ); cơ quan chức năng đã điều tra, làm rõ 309 vụ (đạt tỷ lệ 82,4%), bắt xử lý 152 đối tượng và ra quyết định khởi tố 314 vụ 281 bị can.

Trên địa bàn tỉnh xảy ra 29 vụ tai nạn giao thông, hậu quả làm 10 người chết, 22 người bị thương (tăng 11 vụ, tăng 1 người chết, tăng 11 người bị thương), gây thiệt hại về tài sản ước tính 38,8 triệu đồng. Lũy kế 7 tháng, xảy ra 171 vụ, làm 70 người chết, 142 người bị thương (tăng 63 vụ, tăng 1 người chết, tăng 60 người bị thương), gây thiệt hại về tài sản ước tính trên 682 triệu đồng.

Toàn tỉnh xảy ra 2 vụ cháy, không gây thiệt hại về người, tài sản thiệt hại ước tính khoảng 302 triệu đồng. Lũy kế 7 tháng, xảy ra 6 vụ cháy, tăng 6 vụ so cùng kỳ, nguyên nhân do chập điện, không gây thiệt hại về người, tài sản thiệt hại ước tính khoảng 414 triệu đồng. □

Một số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng tháng 7-2024

Kỳ họp thứ 22 và Kỳ họp thứ 23, Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng khóa X thông qua nhiều nghị quyết quan trọng

Trong tháng 7, Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Sóc Trăng khóa X đã hoàn thành việc tổ chức 2 kỳ họp HĐND quan trọng, gồm Kỳ họp thứ 22 (diễn ra trong 2 ngày, 10 và 11/7) và Kỳ họp thứ 23 (diễn ra ngày 31/7). Đồng chí Hồ Thị Cẩm Đào - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh và đồng chí Lê Văn Hiếu - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh chủ tọa 2 kỳ họp.

Tại Kỳ họp thứ 22, sau 2 ngày làm việc đã xem xét thông qua 22 báo cáo, 23 tờ trình, 3 báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh; có 4 lãnh đạo các sở, ngành trả lời kiến nghị cử tri, trả lời

chất vấn tại hội trường và 2 sở, ngành trả lời bằng văn bản; Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Lâu giải trình một số vấn đề cử tri quan tâm. Với tinh thần trách nhiệm, dân chủ, đại biểu đã biểu quyết thông qua 24 nghị quyết. Bên cạnh đó, HĐND tỉnh thực hiện công tác cán bộ thuộc thẩm quyền, đại biểu đã bầu các chức danh Trưởng và Phó các Ban HĐND tỉnh gồm các đồng chí: Võ Kim Chuyển làm Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách, Lâm Thanh Vĩnh làm Trưởng Ban Pháp chế, Nguyễn Hoàng Phong làm Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội, Phan Thị Trúc Giang làm Phó Trưởng Ban Pháp chế.

Tại Kỳ họp thứ 23 (chuyên đề), với sự thống nhất cao của đại biểu HĐND, kỳ họp đã thông qua 8 nghị quyết đối với 8 tờ trình của UBND tỉnh, gồm những nội dung có ý nghĩa quan trọng, tạo cơ sở pháp lý để UBND tỉnh chủ động trong điều hành, tổ chức thực hiện hiệu quả

các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới. Ngoài ra, đại biểu tiến hành bầu chức danh Phó Chủ tịch HĐND tỉnh Sóc Trăng khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với đồng chí Lý Rotha - nguyên Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Sóc Trăng, với kết quả tỷ lệ tán thành đạt 100%.

Hội nghị thông tin thời sự chuyên đề về tình hình thế giới

Sáng ngày 12/7, tại Trung tâm Văn hóa - Hội nghị tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng tổ chức Hội nghị thông tin một số sự kiện thời sự quốc tế nổi bật thời gian gần đây. Hội nghị được kết nối trực tuyến đến 124 điểm cầu trong toàn tỉnh, với hơn 9.200 đại biểu là cán bộ chủ chốt các cấp trong tỉnh cùng tham dự. Hội nghị được nghe PGS. TS Đặng Đình Quý - nguyên Thứ trưởng Bộ Ngoại giao thông tin những vấn đề cơ bản, quan trọng của thế giới,

khu vực và những tác động đến Việt Nam thời gian gần đây. Trong đó, nhận định rõ diễn biến tình hình chính trị, kinh tế, thương mại, đầu tư, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, an ninh, chủ quyền, tranh chấp Biển Đông... trên thế giới và khu vực. Đồng thời, nhấn mạnh đến những yếu tố thuận lợi của tình hình trong nước trên các lĩnh vực kinh tế, đối ngoại, quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới, vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Hồ Thị Cẩm Đào đề nghị các cấp ủy đảng nắm vững những nội dung cốt lõi của chuyên đề; từ đó gắn việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị mình trong điều kiện hiện có của Việt Nam và bối cảnh chung của thế giới.

Theo đó, thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại, tuyên truyền nhằm cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức để cùng hoàn thành nhiệm vụ chính trị năm 2024, thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu của nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Tọa đàm 50 năm văn học, nghệ thuật Sóc Trăng sau ngày đất nước thống nhất

Ngày 17/7, tại trụ sở các ban Đảng của Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Sóc Trăng phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Văn học - Nghệ thuật (VH-NT) tỉnh tổ chức Tọa đàm 50 năm văn học - nghệ thuật Sóc Trăng sau ngày đất nước thống nhất (30/4/1975 - 30/4/2025). Buổi tọa đàm nhận được 25 bài tham luận của các địa phương, sở, ngành và đội ngũ văn nghệ sĩ thuộc Hội VH-NT tỉnh. Qua

tham luận và ý kiến thảo luận, đại biểu đã phân tích, làm rõ kết quả hoạt động VH-NT của tỉnh nhà trên bình diện chung cũng như trên từng lĩnh vực cụ thể; đồng thời, đánh giá tác động của VH-NT đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng chuẩn mực đạo đức, con người Sóc Trăng, qua đó đưa ra một số kiến nghị, đề xuất trong thời gian tới.

Phát biểu kết thúc buổi tọa đàm, Phó Bí thư Thường

trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Hồ Thị Cẩm Đào đề nghị các cấp ủy, chính quyền, MTTQ, đoàn thể cần nhận thức sâu sắc hơn nữa về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của VH-NT trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc nói chung và tỉnh

Sóc Trăng nói riêng. Tập trung chỉ đạo, định hướng, cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về VH-NT; tạo mọi điều kiện phát triển VH-NT của tỉnh, góp phần đưa hoạt động VH-NT Sóc Trăng ngày càng đi vào chiều sâu.

Bộ đội Biên phòng Sóc Trăng tổ chức Đại hội Thi đua Quyết thắng, giai đoạn 2019 - 2024

Ngày 2/7, Bộ đội Biên phòng (BĐBP) Sóc Trăng tổ chức Đại hội Thi đua Quyết thắng, giai đoạn 2019 - 2024. Đại hội thông qua báo cáo kết quả thực hiện Phong trào Thi đua Quyết thắng giai đoạn 2019 - 2024, trong đó nhấn mạnh đến những hoạt động trọng tâm và kết quả nổi bật đạt được, những cách làm thiết thực, hiệu quả. Đồng thời khẳng định, phong trào là động lực thúc đẩy cơ quan, đơn vị hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao; góp phần tô thắm thêm hình ảnh người cán bộ, chiến sĩ Biên phòng trong lòng nhân

dân; thắt chặt mối quan hệ công tác giữa BĐBP với cấp ủy, chính quyền địa phương. Đại hội cũng được nghe các điển hình tiên tiến chia sẻ cách làm hay, sáng tạo trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; trong công tác phòng, chống ma túy và tội phạm; công tác vận động quần chúng.

Phát biểu chỉ đạo đại hội, Trung tướng Lê Đức Thái - Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Quân ủy Trung ương, Tư lệnh BĐBP đề nghị BĐBP Sóc Trăng tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp tổ

chức công tác thi đua và khen thưởng; đưa nội dung thi đua thành việc làm hằng ngày, thi đua làm cho thực hiện nhiệm vụ hiệu quả hơn; đảm bảo nội bộ luôn đoàn kết, không để suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; chú trọng nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo, điển hình tiên tiến,

tạo sự lan tỏa sâu rộng.

Phát biểu kết thúc Đại hội, Đại tá Trịnh Kim Khâm - Chỉ huy trưởng ĐDBP Sóc Trăng kêu gọi toàn thể cán bộ, chiến sĩ ĐDBP quán triệt sâu sắc chủ đề thi đua giai đoạn 2024 - 2029 “Đoàn kết, chủ động, sáng tạo, quyết thắng”, nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Thành lập lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

Ngày 1/7, tại huyện Kế Sách, UBND tỉnh Sóc Trăng tổ chức Lễ ra mắt lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Việc thành lập lực lượng này nhằm kiện toàn, sắp xếp, bố trí lực lượng, tinh gọn đầu mối gắn với hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, kịp thời đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới, phục vụ hiệu quả sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phát biểu tại buổi lễ, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ

tịch UBND tỉnh Trần Văn Lâu đề nghị lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phải nhận thức đúng đắn về vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mình; tổ chức thực hiện quyết liệt, hiệu quả và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đồng chí Trần Văn Lâu cũng chỉ đạo cấp ủy, chính quyền bố trí kinh phí, đảm bảo các điều kiện, địa điểm làm việc, chế độ, chính sách cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu công tác. □

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 8 - 2024

Ban tuyên giáo, tuyên huấn, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên tập trung tuyên truyền một số nội dung trọng tâm sau:

1. Tiếp tục tuyên truyền nội dung các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ đang được triển khai và mới ban hành; các bộ luật vừa được Kỳ họp lần thứ 7 Quốc hội khóa XV thông qua; kết quả Kỳ họp lần thứ 23 Hội đồng nhân dân tỉnh; kết quả Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029 và Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh lần thứ IV năm 2024.

2. Tiếp tục tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị gắn với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương về xây dựng Đảng, nhất

là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, gắn với việc thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tập trung triển khai Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 9/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; khẳng định việc ban hành Quy định đã đáp ứng đúng yêu cầu của thực tiễn và nguyện vọng của đảng viên, các tầng lớp nhân dân, nhất là trong bối cảnh Đảng ta đang đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch,

vững mạnh, để Đảng ta “là đạo đức, văn minh”.

3. Tuyên truyền Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; đề cao trách nhiệm của các cấp ủy và cán bộ, đảng viên trong quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị. Tuyên truyền làm tốt công tác xây dựng văn kiện, công tác quy hoạch và công tác cán bộ theo ý kiến chỉ đạo sâu sắc của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại các phiên họp Tiểu ban Văn kiện và Tiểu ban Nhân sự Đại hội XIV của Đảng.

4. Tiếp tục tuyên truyền, khẳng định những công lao to lớn, đặc biệt xuất sắc của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đối với sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc; ý nghĩa, nội dung, tầm vóc tư tưởng của các tác phẩm của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã được công bố, trong đó có các cuốn sách mới được công bố gần đây, như: “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, “Quốc

hội trong tiến trình đổi mới đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”... Tiếp tục triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về các tác phẩm của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng theo các hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Qua đó, động viên, cổ vũ toàn Đảng, toàn dân và toàn quân tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước; tăng cường đoàn kết, thống nhất, chung sức đồng lòng, tiếp tục phát huy những kết quả, thành tựu quan trọng, toàn diện mà đất nước ta đã đạt được, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức, hoàn thành tốt các mục tiêu Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đã đề ra; giữ vững ổn định chính trị, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; nêu cao tinh thần cảnh giác và đấu tranh phản bác những luận

điều sai trái, thù địch nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

5. Tuyên truyền những kết quả nổi bật của đất nước, của tỉnh trong 7 tháng và nhiệm vụ chủ yếu những tháng cuối năm 2024; tập trung làm rõ những thành tích, kết quả nổi bật, đột phá đạt được trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, tác động trực tiếp đến tình hình trong nước, nhưng dưới chủ trương, đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng, tình hình chính trị - xã hội của đất nước tiếp tục được giữ vững ổn định, kinh tế tiếp tục là điểm sáng, tăng trưởng thuộc nhóm cao trong khu vực và thế giới.

6. Tăng cường tuyên truyền về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác đối ngoại; các hoạt động đối ngoại quan trọng của lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta; khẳng định sự chủ động, nỗ lực, tích cực của Đảng, Nhà nước và ngành Ngoại giao trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều biến động. Tuyên truyền biển, đảo; chống khai thác hải sản bất

hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn trên biển; công tác kêu gọi, thu hút đầu tư, phát triển các khu - cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; thực hiện các chính sách an sinh xã hội; cải cách hành chính; công tác phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội...

7. Tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước như: Kỷ niệm 79 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2024) và Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2024); 55 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2024) và 55 năm Ngày mất của Người (2/9/1969 - 2/9/2024)...

8. Tích cực theo dõi, nắm thông tin trên mạng xã hội; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; tuyên truyền nâng cao cảnh giác với các thủ đoạn lừa đảo trên Internet và mạng xã hội...□

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

CỤ THỂ HÓA CÁC NHIỆM VỤ ĐỂ PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG, SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC NGÀY CÀNG PHỒN VINH, HẠNH PHÚC

Ngày 19/6/2024, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 94/NQ-CP năm 2024 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 43-NQ/TW năm 2023 tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc, trong đó nêu một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Các bộ, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với cấp ủy cùng cấp kịp thời nghiên cứu, quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ đến đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; việc triển khai Nghị quyết số 43-NQ/TW phải gắn chặt với việc nghiên cứu, học tập, làm theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về

đại đoàn kết dân tộc; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Tiếp tục quán triệt quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đại đoàn kết, về vị trí, tầm quan trọng phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn hiện nay; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, phát huy hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng, các loại hình văn hóa, nghệ thuật; kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền, vận động với giáo dục truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, về đường lối, chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước...

Hoàn thiện chủ trương, chính sách về đại đoàn kết toàn dân tộc, khơi dậy ý chí, khát vọng phát triển đất nước. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả bộ máy nhà nước và hệ thống chính trị; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng, huy động mọi nguồn lực phục vụ phát triển đất nước.

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh; tăng cường đoàn kết trong Đảng, giữ vững vai trò hạt nhân lãnh đạo của Đảng trong xây dựng và phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; sát cơ sở, nêu cao ý thức phục vụ gắn bó mật thiết với nhân dân, lấy kết quả công việc, sự hài lòng và uy tín của nhân dân làm tiêu chí đánh giá chất lượng cán bộ, công chức, viên chức...

Nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Nhà nước trong phát huy truyền thống, sức

mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân do Đảng lãnh đạo; xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả. Mọi hoạt động của cơ quan nhà nước, của cán bộ, công chức, viên chức phải phục vụ nhân dân; kịp thời giải quyết các vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân, những vấn đề hân dân quan tâm...

Tiếp tục xây dựng cơ chế, chính sách để phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực và sức sáng tạo của Nhân dân; triển khai hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; thực hiện đầy đủ phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; cụ thể hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”; tập trung nghiên cứu, bổ sung quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện dân chủ ở cơ sở...

Phối hợp đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt

động để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực sự là liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; bảo đảm hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động với các tổ chức thành viên; phát huy tốt mô hình tự quản của cộng đồng dân cư, nâng cao hiệu quả hòa giải, giám sát của nhân dân tại cộng đồng; chú trọng bồi dưỡng, hướng dẫn, phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng...

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp chính quyền đề xuất, triển khai, duy trì các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, nâng cao chất lượng các mô hình, phong trào tự quản của nhân dân, nhất là lĩnh vực khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, tạo việc làm, lao động, sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng cuộc sống; đổi mới việc tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước theo hướng thiết thực, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở để người dân tham gia...

TIẾP TỤC THÚC ĐẨY XÃ HỘI HÓA CÁC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã có chủ trương, cơ chế chính sách nhằm khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công để mở rộng, thu hút các nguồn lực, tiềm năng đầu tư trong xã hội và nâng cao chất lượng, số lượng của các loại hình dịch vụ sự nghiệp công. Đến nay, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về chính sách khuyến khích xã hội hóa, về tiêu chí quy mô, tiêu

chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công đã được ban hành tương đối đầy đủ. Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cũng đã quan tâm đến việc triển khai thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa; một số địa phương đã ban hành các chính sách ưu đãi đặc thù để khuyến khích và nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ sở phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương...

Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện vẫn còn có một số hạn chế. Để khắc phục các tồn tại, bất cập trong công tác xã hội hóa và tiếp tục thu hút, mở rộng các nguồn lực đầu tư trong xã hội, tạo điều kiện cho các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công phát triển với số lượng và chất lượng cao hơn, đồng thời thực hiện cơ cấu lại ngân sách nhà nước, tại Nghị quyết số 91/NQ-CP ngày 18/6/2024, Chính phủ yêu cầu tập trung triển khai một số nội dung chủ yếu sau:

Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tiếp tục thực hiện tốt các chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, phí, tín dụng,... trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật về đất đai, thuế, đầu tư công, ngân sách nhà nước, tín dụng nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan; tiếp tục rà soát các chính sách ưu đãi khuyến khích xã hội hóa và các lĩnh vực xã hội hóa để kịp thời trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung đảm bảo phù hợp với thực tiễn phát sinh, tạo điều kiện hỗ trợ cho các đơn vị ngoài công lập, nhà đầu tư tham gia đầu tư, nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; tổng kết, đánh

giá, rà soát các chính sách ưu đãi, khuyến khích lĩnh vực xã hội hóa và có văn bản đề xuất bổ sung các chính sách ưu đãi để đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ sự nghiệp công, bao gồm cả việc bổ sung, nghiên cứu quy định riêng về ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất khác với mức ưu đãi dành cho dự án đầu tư vào các lĩnh vực, địa bàn ưu đãi đầu tư.

Rà soát, sửa đổi, đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến việc thành lập các cơ sở ngoài công lập, giao đất, hỗ trợ giải phóng mặt bằng... nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở cung ứng dịch vụ sự nghiệp công ngoài công lập được thành lập và hoạt động có hiệu quả; bảo đảm không phát sinh hoặc làm phức tạp thêm thủ tục hành chính đang áp dụng; tăng cường hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn viện trợ nhằm đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ; có chính sách động viên, thu hút đội ngũ trí thức, người Việt Nam ở nước ngoài về nước tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học, khám, chữa bệnh, hoạt động văn hóa, thi đấu thể thao...; rà

soát, sửa đổi cơ chế, chính sách để khu vực tư bình đẳng với các doanh nghiệp, đơn vị thuộc nhà nước trong khả năng tiếp cận các nguồn lực trên thị trường.

Thực hiện lộ trình cơ chế giá thị trường có sự quản lý của Nhà nước đối với giá các dịch vụ sự nghiệp công quan trọng như y tế, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập và Luật Quản lý giá; lựa chọn mức độ và thời điểm điều chỉnh đảm bảo hạn chế tác động mạnh đến mặt bằng giá cả và lạm phát, nhằm nâng cao số lượng và chất lượng dịch vụ công, tạo môi trường kinh doanh cạnh tranh bình đẳng giữa cơ sở công lập và ngoài công lập; gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp cho người nghèo, đối tượng chính sách.

Hoàn thiện phương án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập của từng ngành, lĩnh vực theo nguyên tắc đẩy mạnh

việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang hoạt động theo hình thức tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động, kiên quyết chuyển sang cơ chế tự bảo đảm hoàn toàn về tài chính đối với nhóm các đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hóa cao trên cơ sở Nhà nước thực hiện lộ trình bảo đảm kinh phí hoạt động có thời hạn. Trường hợp cần thiết phải thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập, thì đơn vị đó phải tự bảo đảm toàn bộ về tài chính; đẩy mạnh xã hội hóa, chuyển các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác đủ điều kiện thành công ty cổ phần.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện của các đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công (bao gồm cả tình hình thực hiện xã hội hoá) đảm bảo chất lượng dịch vụ sự nghiệp; kịp thời xử lý các vướng mắc và cập nhật, bổ sung các chính sách chế độ cho phù hợp với thực tiễn; kiến nghị kịp thời với các cơ quan chủ trì các chính sách ưu đãi về xã hội hóa (đất đai, tín dụng, thuế...) để hoàn thiện pháp luật...□

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

**MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG CHUYẾN THĂM
CẤP NHÀ NƯỚC TỚI CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO
VÀ VƯƠNG QUỐC CAMPUCHIA CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM**

Nhận lời mời của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào Thongloun Sisoulith và Quốc vương Campuchia Preah Bat Samdech Preah Boromneath Norodom Sihamoni, Chủ tịch nước Tô Lâm cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã thăm cấp Nhà nước tới Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào và Vương quốc Campuchia, từ ngày 11 - 13/7/2024.

Đây là chuyến thăm nước ngoài đầu tiên của Chủ tịch nước Tô Lâm trên cương vị mới. Chuyến thăm góp phần tăng cường sự gắn kết, hợp tác truyền thống, hiệu quả giữa ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia; khẳng định quyết tâm của Đảng, Nhà

nước và nhân dân Việt Nam trong việc không ngừng củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị truyền thống, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào và quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài Việt Nam - Campuchia.

Chủ tịch nước Tô Lâm đã có 32 hoạt động, với các cuộc hội đàm, hội kiến, tiếp xúc, gặp gỡ với tất cả lãnh đạo cấp cao hai nước, thăm các cơ sở kinh tế; gặp, nói chuyện với học sinh, sinh viên, cộng đồng bà con kiều bào tại hai nước.

Tại Lào, hai bên nhất trí cao về các biện pháp tiếp tục triển khai hiệu quả các thỏa

thuận cấp cao của hai Đảng, hai Nhà nước. Đặc biệt là Thỏa thuận Chiến lược hợp tác Việt Nam - Lào giai đoạn 2021 - 2030 và Hiệp định về hợp tác song phương Việt Nam - Lào giai đoạn 2021 - 2025. Các nhà lãnh đạo nhất trí hai bên cần đẩy mạnh hơn nữa tuyên truyền, giáo dục trong các tầng lớp nhân dân của hai nước, nhất là thế hệ trẻ; đẩy mạnh hợp tác địa phương, nhất là giữa các tỉnh biên giới. Đồng thời, tiếp tục phối hợp chặt chẽ, ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn khu vực và quốc tế, nhất là trong khuôn khổ Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Liên hợp quốc và tiểu vùng sông Mekong.

Tại Campuchia, hai bên nhất trí triển khai mạnh mẽ hơn nữa hợp tác kinh tế - thương mại - đầu tư, quốc phòng - an ninh, hợp tác biên giới, nguồn lao động, giao lưu nhân dân; tích cực hỗ trợ nhau xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, đồng thời hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu

quả. Hai bên hoan nghênh các cơ quan liên quan của hai nước đã phối hợp chặt chẽ nhằm xây dựng đường biên giới trên đất liền hòa bình, hữu nghị, ổn định và hợp tác, phát triển, đẩy mạnh quan hệ hợp tác giữa các tỉnh biên giới, phát triển kinh tế khu vực biên giới.

Trong khuôn khổ hợp tác khu vực và quốc tế, hai bên nhất trí thúc đẩy hợp tác Tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam, ủng hộ Lào hoàn thành vai trò Chủ tịch ASEAN và AIPA 2024; Tiểu vùng Mekong mở rộng; hợp tác quản lý, sử dụng bền vững nguồn nước sông Mekong vì lợi ích cộng đồng người dân trên lưu vực và ở cả ba nước.

Chuyến thăm cấp Nhà nước tới Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào và Vương quốc Campuchia của Chủ tịch nước Tô Lâm đã thành công về mọi mặt, là dấu ấn mới trong việc triển khai chính sách đối ngoại của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; đồng thời khẳng định quyết tâm của

Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam trong việc không ngừng củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác

toàn diện Việt Nam - Lào và quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài Việt Nam - Campuchia.

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC HÀN QUỐC CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHẠM MINH CHÍNH

Nhận lời mời của Thủ tướng Đại Hàn Dân Quốc Han Duck Soo và Phu nhân, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và Phu nhân thăm chính thức Hàn Quốc, từ ngày 30/6 đến 3/7/2024. Đây là chuyến thăm chính thức đầu tiên của lãnh đạo cấp cao Việt Nam đến Hàn Quốc kể từ khi hai nước nâng cấp quan hệ ngoại giao lên Đối tác chiến lược toàn diện vào năm 2022.

Chuyến thăm diễn ra trong bối cảnh quan hệ Việt Nam - Hàn Quốc đang phát triển tốt đẹp. Tin cậy chính trị giữa hai nước ngày càng được củng cố, trao đổi đoàn cấp cao và các cấp được triển khai thường xuyên. Hai nước hợp tác chặt chẽ, ủng

hộ lẫn nhau trên các diễn đàn khu vực và quốc tế. Hàn Quốc tiếp tục giữ vị trí là đối tác kinh tế quan trọng hàng đầu của Việt Nam, là nhà đầu tư lớn nhất vào Việt Nam với tổng vốn đầu tư đạt 86 tỷ USD (tháng 4/2024); đối tác lớn thứ hai về hợp tác ODA; thứ ba về hợp tác lao động, thương mại và là thị trường cung cấp khách du lịch lớn nhất của Việt Nam trong năm 2023. Cộng đồng người Việt Nam tại Hàn Quốc có khoảng hơn 270.000 người, đóng góp tích cực cho quan hệ hai nước.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính hội đàm, hội kiến với các Lãnh đạo cấp cao Hàn Quốc; dự và phát

biểu tại 3 Diễn đàn, gồm: Diễn đàn doanh nghiệp, Diễn đàn xúc tiến du lịch và hợp tác văn hóa, Diễn đàn lao động Việt Nam - Hàn Quốc; và 2 Tọa đàm, gồm: Tọa đàm với lãnh đạo các Tổ chức kinh tế Hàn Quốc, Tọa đàm với các nhà tri thức, khoa học Hàn Quốc về bán dẫn và trí tuệ nhân tạo. Bên cạnh đó, Thủ tướng Phạm Minh Chính có các cuộc tiếp đại diện lãnh đạo một số Tập đoàn kinh tế hàng đầu Hàn Quốc; thăm Đại sứ quán và gặp gỡ đại diện cộng đồng người Việt tại Hàn Quốc; thăm gia đình đa văn hóa Việt - Hàn; phát biểu chính sách tại Đại học Quốc gia Seoul và thăm Nhà máy sản xuất chất bán dẫn của Tập đoàn Samsung tại thành phố Pyeongtaek, tỉnh Gyeonggi.

Lãnh đạo hai nước thống nhất ra Thông cáo báo chí với các nội dung lớn về tiến triển của quan hệ hợp tác Việt Nam - Hàn Quốc kể từ khi nâng cấp thành đối tác chiến lược toàn diện vào năm

2022 và các nội dung hợp tác cụ thể nhằm thúc đẩy quan hệ hợp tác phát triển thực chất, hiệu quả trên các lĩnh vực chính trị - ngoại giao, thương mại, đầu tư, khoa học - công nghệ, văn hóa, du lịch, lao động, giao lưu nhân dân và các lĩnh vực hợp tác mới... Các bộ, ngành, doanh nghiệp hai nước đã ký kết 40 văn bản hợp tác trong các lĩnh vực chuyển đổi số, năng lượng tái tạo, chuyển đổi xanh, biến đổi khí hậu, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, hợp tác giữa doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác văn hóa, du lịch...

Hàn Quốc cam kết hỗ trợ Việt Nam 30 triệu USD trong 4 năm để thực hiện dự án nghiên cứu và phát triển R&D, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 Dự án Viện khoa học công nghệ Việt Nam - Hàn Quốc (VKIST); khẳng định sẽ hỗ trợ Việt Nam tổ chức thành công Hội nghị Thượng đỉnh Đối tác vì tăng trưởng xanh và Mục tiêu toàn cầu 2030 (P4G) vào tháng 4/2025. □

VĂN BẢN MỚI

Ng nghị định số 64/2024/NĐ-CP, ngày 17/6/2024 của Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2024

Ng nghị định quy định các nhóm đối tượng được gia hạn gồm:

Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động sản xuất trong các ngành kinh tế: Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; sản xuất, chế biến thực phẩm; dệt; sản xuất trang phục; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế); sản xuất sản phẩm từ rơm, rạ và vật liệu tết bện; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác; sản xuất kim loại; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học; sản xuất ô tô và xe có động cơ khác; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế; xây dựng; hoạt động xuất bản; hoạt động điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc; khai thác dầu thô và khí đốt tự nhiên; sản xuất đồ uống; in, sao chép bản ghi các loại; sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế; sản xuất hóa chất

và sản phẩm hóa chất; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị); sản xuất mô tô, xe máy; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị; thoát nước và xử lý nước thải.

Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động kinh doanh trong các ngành kinh tế: Vận tải kho bãi; dịch vụ lưu trú và ăn uống; giáo dục và đào tạo; y tế và hoạt động trợ giúp xã hội; kinh doanh bất động sản; dịch vụ lao động và việc làm; của các đại lý du lịch, kinh doanh tua du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch; sáng tác, nghệ thuật và giải trí; thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác; thể thao, vui chơi giải trí; chiếu phim; phát thanh, truyền hình; lập trình máy vi tính, dịch vụ tư vấn và các hoạt động khác liên quan đến máy vi tính; dịch vụ thông tin; hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng.

Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển; sản phẩm cơ khí trọng điểm. □

Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Sóc Trăng: Tiếp tục phát huy truyền thống khối đại đoàn kết toàn dân tộc

HỒNG PHÚC

Với tinh thần “Đoàn kết - Dân chủ - Đổi mới - Phát triển”, Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng lần thứ X, nhiệm kỳ 2024-2029 đã đề ra Chương trình hành động với 6 nội dung trọng tâm nhằm thực hiện hiệu quả mục tiêu: “Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường vai trò nòng cốt chính trị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, góp phần xây dựng tỉnh Sóc Trăng ngày càng giàu đẹp, văn minh”.

Dấu ấn một nhiệm kỳ

Nhiệm kỳ qua, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam các cấp trong tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp, các tổ chức thành viên triển khai đồng bộ giải pháp tăng cường, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện hiệu quả 5 Chương trình hành động mà

Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2019-2024 đề ra cùng với các nhiệm vụ mới đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

Theo đó, Ủy ban MTTQ các cấp đã tăng cường công tác vận động, tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân thông qua việc đa dạng hóa các hình thức tập hợp nhân

dân; tập trung hướng mạnh các hoạt động về cơ sở, vùng xa, vùng khó khăn, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số; chú trọng phát huy vai trò tích cực của người có uy tín, tiêu biểu trong cộng đồng dân cư và các dân tộc, tôn giáo tham gia công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Qua tuyên truyền, vận động đã được các tầng lớp nhân dân đồng tình ủng hộ, góp phần phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc cùng tham gia thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động. Điển hình như các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; các phong trào thi đua “Sóc Trăng chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025, “Sóc Trăng chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025... Trong 5

năm qua, Ủy ban MTTQ các cấp trong tỉnh đã vận động Quỹ “Vì người nghèo” được trên 431 tỷ đồng; hỗ trợ xây dựng mới, sửa chữa trên 8.200 căn nhà ở cho hộ nghèo khó khăn, bức xúc về nhà ở; vận động được trên 556.000 suất quà cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán, với tổng trị giá trên 237 tỷ đồng; vận động Quỹ cứu trợ trên 129 tỷ đồng; vận động nguồn lực cho phòng, chống dịch COVID-19 trị giá 264 tỷ đồng.

Thông qua các nội dung hành động cụ thể trong nhiệm kỳ qua cũng đã làm cho liên minh giữa giai cấp công nhân với nông dân và đội ngũ trí thức trong tỉnh tiếp tục phát triển, hợp tác chặt chẽ hơn; các tổ chức chính trị, xã hội, xã hội nghề nghiệp tiếp tục được củng cố. Các tổ chức thành viên đã động viên, khơi dậy và phát huy tính sáng tạo của các đoàn viên, hội viên xây dựng các mô hình phát triển kinh tế, nhân dân tự quản, giữ gìn trật tự trị an, bảo vệ môi trường, phát triển văn hóa, khuyến

học, chăm sóc những người có hoàn cảnh khó khăn...

Có thể khẳng định, với việc thực hiện hiệu quả 5 Chương trình hành động mà Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Sóc Trăng lần thứ X đề ra đã góp phần quan trọng làm cho khối đại đoàn kết toàn dân, sự đồng thuận xã hội ngày càng tăng cường. Ủy ban MTTQ các cấp đã khẳng định vai trò trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, giám sát và phản biện xã hội; thực hiện dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân; chăm lo, bảo vệ lợi ích và phản ánh tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của nhân dân với Đảng, Nhà nước; giúp cấp ủy, chính quyền giải quyết hiệu quả những vấn đề vướng mắc, phát sinh ở cơ sở; giữ vững, ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đề ra.

Tiếp tục phát huy khối đại đoàn kết

Với phương châm “Đoàn kết - Dân chủ - Đổi mới - Phát triển”, Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Sóc Trăng lần thứ X, nhiệm kỳ 2024-2029 đã đề ra Chương trình hành động với 6 nội dung trọng tâm nhằm thực hiện hiệu quả mục tiêu: “Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường vai trò nòng cốt chính trị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, góp phần xây dựng tỉnh Sóc Trăng ngày càng giàu đẹp, văn minh”.

Theo đó, trong nhiệm kỳ mới, Ủy ban MTTQ Tổ quốc các cấp trong tỉnh sẽ tập trung triển khai thực hiện hiệu quả 6 nội dung gồm: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân, tăng cường sự đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội, phát huy dân chủ, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; động

viên các tầng lớp nhân dân thi đua, sáng tạo, thực hiện hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân và công tác người Việt Nam ở nước ngoài; tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Mặt trận các cấp; xây dựng khu dân cư tự quản, đoàn kết, ấm no, hạnh phúc, là nơi lưu giữ và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của gia đình, dòng họ, địa phương và đất nước.

Thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đồng chí Lâm Văn Mẫn - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh gợi mở một số vấn đề để Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2024-2029 nghiên cứu, triển khai thực hiện nhằm tiếp tục củng cố, tăng cường và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi Chương trình hành động mà đại hội đã đề ra.

Một là, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động theo hướng gắn bó mật thiết, sâu sát với nhân dân, hướng mạnh về cơ sở, gắn kết công tác Mặt trận với nhiệm vụ của địa phương, đơn vị; phát huy tính tự chủ, năng động, sáng tạo và tôn trọng nguyên tắc hiệp thương dân chủ trong tổ chức hoạt động. Tiếp tục mở rộng, đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân, bảo đảm sự đồng thuận, thống nhất cao về tư tưởng và hành động, phấn đấu thực hiện hiệu quả các chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội của địa phương.

Hai là, chú trọng đổi mới cách nghĩ, cách làm, tuyên truyền, vận động nhân dân theo hướng toàn dân, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn. Tăng cường phối hợp với

Ủy ban nhân dân cùng cấp và các tổ chức thành viên triển khai hiệu quả, thực chất các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, như Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, đặc biệt là Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát” từ nay đến hết năm 2025 theo chỉ đạo, phát động của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục vận động, tranh thủ sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân và toàn xã hội nhằm huy động thêm nguồn lực để chăm lo thực hiện các chính sách an sinh xã hội, góp phần cùng Đảng bộ tỉnh kéo giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo; tạo điều kiện cho hộ nghèo vượt qua khó khăn, từng bước ổn định cuộc sống và vươn lên thoát nghèo bền vững.

Ba là, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp cần tiếp tục làm tốt hơn nữa vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích thiết

thực, hợp pháp, chính đáng của nhân dân; thực hiện tốt hơn việc cải thiện, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người dân và cộng đồng dân cư; chủ động nắm tình hình nhân dân, nhất là tình hình tư tưởng và kết quả thực hiện các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo để kịp thời phản ánh với cấp ủy, chính quyền xem xét, giải quyết. Bên cạnh đó, cần tiếp tục phát huy dân chủ, bảo đảm quyền làm chủ thực sự của nhân dân thông qua chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể nhân dân và làm chủ trực tiếp; thực hiện hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng”.

Bốn là, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục phát huy vai trò, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội theo hướng: Chủ động, từ sớm, từ xa, từ cơ sở, dân chủ, khách quan, mang tính xây dựng, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng giám sát theo chuyên

để, tập trung vào những chủ trương, chính sách lớn, trọng yếu và ưu tiên những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân và những vấn đề dư luận xã hội quan tâm, bức xúc. Tăng cường giám sát thực hiện kiến nghị của cử tri, nhân dân; việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu và cán bộ chủ chốt. Công khai, minh bạch kết quả giám sát, phản biện xã hội theo quy định. Chú trọng công tác kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ Mặt trận có bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, tâm huyết, năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, có kỹ năng vận động quần chúng.

Năm là, tiếp tục đa dạng hóa các hình thức tập hợp, đoàn kết đồng bào các dân tộc, tôn giáo. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại với lãnh đạo các tổ chức tôn giáo. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình

phát huy vai trò các tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Phát huy các giá trị tốt đẹp và nguồn lực các tôn giáo trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội cũng như tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động. Triển khai hiệu quả kế hoạch và phát động Phong trào “Người có uy tín làm nhiều việc tốt trong đồng bào dân tộc thiểu số”, giai đoạn 2023-2028.

Tin tưởng rằng, với truyền thống và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được phát huy, công tác Mặt trận và hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ, đổi mới và hiệu quả hơn; tiếp tục khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo, năng lực, trí tuệ của nhân dân trong tỉnh; tăng cường hơn nữa mối quan hệ đoàn kết, gắn bó giữa nhân dân với các cấp ủy đảng và chính quyền, tạo thành sức mạnh to lớn, góp phần xây dựng quê hương Sóc Trăng ngày càng phát triển, phồn vinh, hạnh phúc. □

Đồng bào các dân tộc thiểu số tỉnh Sóc Trăng **đoàn kết cùng phát triển**

HOÀI ANH

Sau 5 năm (2019 - 2024) triển khai thực hiện công tác dân tộc và chính sách dân tộc, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng được cải thiện rõ nét, góp phần đẩy mạnh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, giữ vững ổn định chính trị và bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Với đặc trưng là tỉnh có nhiều dân tộc cùng sinh sống, những năm qua, công tác dân tộc của tỉnh Sóc Trăng luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, sâu sát của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ngành và địa phương. Từ đó, các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước được triển khai tại tỉnh được đảm bảo đồng bộ, kịp thời; công tác giảm nghèo được quan tâm thực hiện hiệu quả; bản

sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc được giữ gìn và phát huy; công tác giáo dục, chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc thiểu số có nhiều chuyển biến tích cực; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc ổn định. Qua đó, đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh đã phát huy tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, tích cực đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Đồng bào Khmer tỉnh Sóc Trăng đã và đang được thụ hưởng các chương trình mục tiêu quốc gia và các dự án thành phần mang lại hiệu quả tốt, như Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số... Đặc biệt, giai đoạn 2019 - 2024, các chủ trương, chính sách dân tộc được tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, mang lại nhiều kết quả tích cực, tạo sự chuyển biến quan trọng và đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực và tạo môi trường đoàn kết, ổn định tại các địa phương có đồng bào dân tộc thiểu số trong tỉnh.

Hiện nay, thu nhập bình quân của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh đạt 60,1 triệu đồng/người/năm. Đến cuối năm 2023, toàn tỉnh còn 4.116 hộ nghèo dân tộc thiểu số, giảm 6.545 hộ so với năm 2021; có 34 xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, 5 xã vùng đồng bào

dân tộc thiểu số đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 1 xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Theo đó, tất cả các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số có đường ô tô đến trung tâm xã được cứng hóa; khoảng 80% ấp, khóm vùng đồng bào dân tộc thiểu số có đường ô tô đến trung tâm xã được cứng hóa; tất cả 80 xã và 775 khóm, ấp có lưới điện quốc gia đến trung tâm; 100% xã, phường, thị trấn được phủ sóng phát thanh - truyền hình, đảm bảo phục vụ nhu cầu sinh hoạt tinh thần của người dân. Toàn tỉnh có 10 trường phổ thông dân tộc nội trú; trong đó có 5/10 trường đạt chuẩn quốc gia, 1 Trường Bổ túc văn hóa Pali Trung cấp Nam Bộ. Trong giai đoạn 2019 - 2023, toàn tỉnh đã thực hiện hỗ trợ trên 37 tỷ đồng cho học sinh bán trú người dân tộc thiểu số; miễn giảm học phí, chi phí học tập cho gần 48 ngàn học sinh với số tiền hơn 23 tỷ đồng. Cùng với đó, công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho đồng bào vùng dân tộc, vùng xa, vùng khó khăn tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt.

Với sự quan tâm của các cấp, các ngành đã góp phần để bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục được giữ gìn và phát huy. Cụ thể là các thiết chế văn hóa trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm đầu tư nâng cấp, xây mới; các di tích văn hóa, lịch sử được quan tâm bảo tồn; các lễ hội, phong tục tập quán và lễ hội tôn giáo được tổ chức đúng theo nghi thức truyền thống và đúng quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, với việc triển khai hiệu quả các hoạt động truyền thông, vận động nâng cao nhận thức đã góp phần làm thay đổi “nếp nghĩ, cách làm”; góp phần xóa bỏ định kiến, khuôn mẫu về giới trong gia đình và cộng đồng, thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em.

Bên cạnh đó, công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, quản lý cán bộ người dân tộc thiểu số trong hệ thống chính trị và cán bộ trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc được các cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm thực hiện. Trên cơ sở định

hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và chỉ tiêu biên chế được giao hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo cơ cấu tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số theo quy định. Tính đến tháng 4/2024, toàn tỉnh có 9.925/49.100 đảng viên là người dân tộc thiểu số (chiếm tỷ lệ 20,21%). Toàn tỉnh hiện có 611 người có uy tín thường xuyên tham gia cùng các tổ chức chính trị - xã hội và chính quyền cơ sở phát huy tốt vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục đồng bào dân tộc thiểu số chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Tình hình an ninh chính trị trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục được giữ vững, ổn định. Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương thường xuyên quan tâm, giải quyết kịp

thời các vụ việc liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số; không ngừng quan tâm xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động các tổ chức quần chúng làm nòng cốt bảo vệ an ninh trật tự và nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm sáng tạo trong vùng có đồng bào dân tộc thiểu số. Qua đó, phát huy vai trò của đồng bào trong việc tích cực tham gia phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn; góp phần xây dựng, củng cố thể trận an ninh nhân dân và thể trận quốc phòng toàn dân vững chắc; tăng cường, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Mặc dù còn một số khó khăn nhất định, như kết quả giảm nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn, chưa thật bền vững; nguy cơ tái nghèo còn lớn; tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số từng lúc còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp,... song những kết quả đạt được của công tác dân tộc trong giai đoạn 2019 - 2024 đã thể hiện được sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, quyết tâm rất lớn của các cấp

ủy đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị trong lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp triển khai thực hiện các chính sách trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đồng thời, khẳng định được sự đoàn kết, nỗ lực, không ngừng vươn lên của đồng bào các dân tộc thiểu số tỉnh Sóc Trăng để vượt qua khó khăn, góp một phần quan trọng cho sự phát triển chung của tỉnh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *“Đồng bào Kinh hay Thợ, Mường hay Mán, Gia Rai hay Ê Đê, Xê Đăng hay Ba Na và các dân tộc thiểu số khác, đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau...”*. Khắc ghi lời Bác dạy, các ngành, các cấp, cán bộ, đảng viên và đồng bào các dân tộc thiểu số tỉnh Sóc Trăng luôn vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng, cùng đồng lòng, hợp sức xây dựng khối đại đoàn kết vững chắc, đóng góp thiết thực cho sự phát triển không chỉ của dân tộc mình mà vì cộng đồng các dân tộc Việt Nam, vì tỉnh Sóc Trăng ngày càng giàu mạnh và phát triển bền vững. □

Đa dạng hóa các mô hình hỗ trợ công tác khuyến học, khuyến tài

MỸ NGOC

Khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập là mục tiêu cơ bản trong chiến lược phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Thời gian qua, các cấp hội khuyến học trong tỉnh đã quan tâm thực hiện nhiều mô hình hỗ trợ học sinh, sinh viên của tỉnh và gần đây nhất còn vận động các đơn vị hỗ trợ Nhà Khuyến học cho những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nuôi dạy con vượt khó học tốt.

Toàn tỉnh hiện có 499.655 hội viên khuyến học (đạt tỷ lệ 38,9%); củng cố và thành lập được 2.153 ban (Chi Hội) Khuyến học cơ quan, ban ngành đoàn thể các cấp. Bên cạnh đó, tỉnh đã vận động được 93.402 cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân đăng ký xây

dựng danh hiệu “Công dân học tập” (đạt tỷ lệ 16,3%), 156.688 gia đình đăng ký xây dựng danh hiệu “Gia đình học tập” (đạt 43%), 2.038 dòng họ đăng ký danh hiệu “Dòng họ học tập” (đạt 45,2%), 767 cộng đồng đăng ký danh hiệu “Cộng đồng học tập” (đạt 97%), 923 đơn vị đăng ký

danh hiệu “Đơn vị học tập” (đạt 99,2%). Các cấp hội tăng cường mở rộng mặt trận khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trong hệ thống cơ quan, ban, ngành, đoàn thể địa phương; đồng thời, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp trong tỉnh bình xét tiêu chí công nhận danh hiệu “Gia đình học tập” gắn với tiêu chí danh hiệu “Gia đình văn hóa” ở khu dân cư trong Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Phát huy tốt vai trò nòng cốt trong việc liên kết, phối hợp vận động các lực lượng xã hội tham gia hoạt động xã hội hóa giáo dục. Trong đó, phối hợp với Sở GD-ĐT, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Sóc Trăng xét chọn đối tượng học sinh, sinh viên hiếu học tiêu biểu trao học bổng “Tiếp bước cho em đến trường” và Chương trình học bổng

“Thắp sáng niềm tin”; phối hợp Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thực hiện Chương trình học bổng “Nâng bước cho em đến trường” cho học sinh nghèo vùng biên giới biển; phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh trao học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhân “Tết Quân - Dân”; phối hợp với Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel Chi nhánh Sóc Trăng trao học bổng “Vì em hiếu học”; vận động và tổ chức trao học bổng “Lương Định Của”, học bổng “Dương Kỳ Hiệp”... Bên cạnh đó, phối hợp Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới xét trao học bổng cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn hiếu học nhân dịp lễ công bố xã, huyện trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới...

Với nhiều hình thức đa dạng, các cấp hội tích cực vận động quỹ khuyến

học, khuyến tài hỗ trợ học bổng cho học sinh, sinh viên nghèo hiếu học đạt nhiều kết quả thiết thực. Năm 2023, hội khuyến học các cấp đã trao 52.235 suất học bổng khuyến học, khuyến tài cho học sinh, sinh viên vượt khó hiếu học với tổng số tiền gần 51,8 tỷ đồng. Riêng 6 tháng đầu năm 2024, toàn tỉnh vận được tổng số tiền gần 32,5 tỷ đồng và đã trao 22.327 suất học bổng khuyến học, khuyến tài cho học sinh, sinh viên vượt khó hiếu học và học sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp khu vực, quốc gia; học sinh đạt thủ khoa tốt nghiệp THPT toàn tỉnh; học sinh là con cán bộ, công nhân, viên chức, lao động có hoàn cảnh khó khăn, với tổng kinh phí trên 27 tỷ đồng... Đặc biệt, trong năm học 2023-2024 vừa qua, Hội Khuyến học tỉnh đã vận động xây dựng 20 căn Nhà

Khuyến học (mỗi căn 50 triệu đồng) cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở trong tỉnh. Chủ tịch Hội Khuyến học tỉnh Sóc Trăng - Nguyễn Bá Nhiệm cho biết: “Qua xem xét tình hình thực tế, chúng tôi thấy còn rất nhiều hoàn cảnh khó khăn về nhà ở cần được hỗ trợ nhà khuyến học. Mặc dù cũng là hỗ trợ nhà nhưng nhà khuyến học có ý nghĩa rất lớn đối với công tác khuyến học, khuyến tài, bởi các hộ được chọn hỗ trợ là những gia đình chí thú làm ăn, dù khó khăn nhưng vẫn quyết tâm chăm lo cho con em mình được học hành. Được hỗ trợ nhà khuyến học không chỉ giúp gia đình vươn lên trong cuộc sống, mà còn là niềm tự hào cho gia đình và là động lực để các cháu học sinh, sinh viên phấn đấu học tập tốt”.

Đáng mừng là qua việc kêu gọi hỗ trợ, Hội Khuyến học tỉnh đã nhận được sự ủng hộ của nhiều tổ chức,

đơn vị, cá nhân đóng góp xây dựng Nhà Khuyến học. Trong đó, có những đơn vị tiêu biểu như Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Sóc Trăng, Công ty Nghe nhìn giáo dục (TP.Hồ Chí Minh), Công ty TNHH Minh Khải (huyện Mỹ Xuyên), Công ty TNHH Mai Mộng (huyện Kế Sách)... Mỗi căn nhà được hỗ trợ 50 triệu đồng, tuy nhiên với sự đóng góp thêm của gia đình, người thân về kinh phí, vật tư, ngày công... nên bình quân mỗi căn nhà hoàn thành trị giá từ 70-80 triệu đồng. Có thể nói, mỗi căn Nhà Khuyến học được xây dựng hoàn thành và bàn giao là sự hân hoan của các cơ quan, đơn vị liên quan, cũng như chính quyền địa phương. Đặc biệt, đó còn là niềm vui, là động lực lớn lao của mỗi gia đình và từng cá nhân các em học sinh, sinh viên luôn nuôi dưỡng ước mơ học tập tốt để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Phát huy những kết quả đạt được, các cấp hội khuyến học của tỉnh Sóc Trăng sẽ tiếp tục đổi mới phương thức vận động xã hội hóa giáo dục, gây quỹ học bổng khuyến học, khuyến tài đảm bảo ổn định, lâu dài và bền vững. Trong đó, sẽ duy trì những mô hình hỗ trợ thiết thực, hiệu quả nhằm kịp thời ủng hộ vật chất cũng như động viên, khích lệ tinh thần học sinh, sinh viên vượt qua khó khăn, tiếp tục đến trường, thực hiện ước mơ.

Với những nỗ lực của các cấp hội và sự hỗ trợ tích cực của các cơ quan, đơn vị, cá nhân và cả cộng đồng cùng chung sức thực hiện, tin rằng công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập của tỉnh sẽ đạt thêm nhiều kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy công tác đào tạo nguồn nhân lực phục vụ xây dựng và phát triển quê hương, đất nước. □

Xã nông thôn mới nâng cao

Gia Hòa 2

THIÊN TƯỜNG

Sau 5 năm đạt chuẩn xã nông thôn mới, đầu năm 2023, Gia Hòa 2 được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao. Thành quả này một lần nữa khẳng định tinh thần đồng thuận, nỗ lực, quyết tâm của cả hệ thống chính trị và nhân dân trên địa bàn xã. Qua đó đã góp phần để xã Gia Hòa 2 tiếp tục đạt thêm những thành tựu quan trọng, làm nền tảng hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới nâng cao, tiến tới nông thôn mới kiểu mẫu.

Là xã vùng sâu của huyện Mỹ Xuyên, Gia Hòa 2 đã trải qua nhiều năm có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn do kinh tế chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, được sự quan tâm của Trung ương, của tỉnh đầu tư cơ sở hạ tầng đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để địa phương phát triển toàn diện kinh tế - xã hội,

mang lại hiệu quả thiết thực cho người dân.

Đầu năm 2018, sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã Gia Hòa 2 tiếp tục nâng chất các tiêu chí và định hướng xây dựng đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Đảng ủy xã và Ban Chỉ đạo các Chương trình

mục tiêu quốc gia xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, triển khai và ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo thực hiện xây dựng đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2022. Đảng ủy phân công các cấp ủy chỉ đạo chi bộ các ấp có nhiệm vụ chỉ đạo về xây dựng nông thôn mới và trong họp báo Đảng ủy hàng tháng đều có chỉ đạo các ngành, các chi bộ quan tâm thực hiện tốt phong trào xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, Ban Chỉ đạo xã làm việc định kỳ hàng tháng với cán bộ chuyên môn phụ trách từng tiêu chí, đánh giá kết quả đạt được và nêu lên những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, từ đó chỉ đạo những giải pháp thực hiện đạt kết quả cao hơn; hàng năm xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình một cách đồng bộ, hiệu quả.

Để thực hiện xây dựng đạt chuẩn nông thôn mới

nâng cao năm 2022, Đảng ủy xã chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Qua công tác tuyên truyền, vận động thực hiện những công việc “thuộc trách nhiệm của hộ gia đình thực hiện có sự định hướng của chính quyền”; những phần việc “nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ” trong xây dựng nông thôn mới đã tạo được sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên. Các ngành, hội có liên quan tiếp tục thực hiện các nội dung, mô hình, nổi bật như các mô hình “Tuyến đường kiểu mẫu” trên các tuyến đường huyện và đường trục ấp, “Thắp sáng đường quê”, “Camera an ninh” liên kết bảo vệ an

ninh, trật tự, Câu lạc bộ Cựu chiến binh; các mô hình Zalo phòng chống tội phạm, phân loại rác tại nguồn, đăng ký tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu của 7 ấp trên địa bàn xã...

Đặc biệt, để nâng cao thu nhập cho người dân theo hướng bền vững, xã đã chủ động, tích cực thực hiện tốt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng. Theo đó, Ủy ban nhân dân xã và Ban nhân dân các ấp phối hợp các đoàn thể chính trị - xã hội tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân giữ vững mô hình tôm - lúa bền vững kết hợp với nuôi các loài thủy sản khác; trồng rau màu bờ bao và tận dụng diện tích đất bờ kênh thủy lợi, bờ bao ao tôm, trồng màu kém hiệu quả để trồng các loại cỏ chất lượng cao phục vụ tốt chăn nuôi; thực hiện chuyển đổi cây trồng, vật nuôi và đẩy mạnh phát triển

chăn nuôi, đi đôi với công tác phòng ngừa dịch bệnh, ô nhiễm môi trường; tăng cường công tác chuyển giao khoa học - kỹ thuật trong sản xuất, khuyến khích nông dân cải tạo vườn tạp kém hiệu quả và áp dụng khoa học - công nghệ cao trong sản xuất, xây dựng nhiều mô hình theo hướng hữu cơ; quan tâm giáo dục ý thức cộng đồng về bảo vệ môi trường sinh thái. Song song đó, tuyên truyền, vận động nhân dân đầu tư mở rộng các cơ sở sản xuất, kinh doanh và phát triển các dịch vụ, gắn với đào tạo nghề nông nghiệp và phi nông nghiệp; phát triển mô hình chăn nuôi tập trung theo hướng trang trại, gia trại,... Bên cạnh phát triển sản xuất, xã còn tích cực thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ nông nghiệp, nông thôn, quan tâm triển khai kịp thời chính sách giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội.

Với việc chủ động thực hiện đồng bộ, sáng tạo, linh hoạt các giải pháp thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao đã giúp cho xã Gia Hòa 2 tiếp tục đạt được những thành tựu quan trọng. Trong đó, Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” đã có tác động đến sự quan tâm, hỗ trợ nguồn lực cao và động viên tinh thần của toàn xã hội đối với nông dân, nông thôn. Hệ thống thông tin tuyên truyền về nông thôn mới hoạt động phong phú, liên tục đã động viên rất tích cực, kịp thời đến phong trào xây dựng nông thôn mới ở địa phương. Đáng chú ý, nhận thức của cán bộ, đảng viên và người dân về xây dựng nông thôn mới đã có chuyển biến rõ nét, xây dựng nông thôn mới đã trở thành phong trào rộng khắp trên toàn xã. Dân chủ cơ sở được nâng cao hơn, ý thức và trách nhiệm làm chủ của người dân từng

bước được nâng lên tầm cao mới, qua đó phát huy được nhiều cách làm sáng tạo góp phần huy động được nhiều nguồn lực đóng góp cho xây dựng nông thôn mới. Cụ thể, trong số nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới là trên 214,6 tỷ đồng, người dân đã tự nguyện đóng góp trên 23 tỷ đồng và doanh nghiệp đóng góp 18,7 tỷ đồng. Từ năm 2017 được tỉnh công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới đến nay, xã đã đầu tư nâng cấp, mở rộng được 7 công trình (7 tuyến đường) ấp và liên ấp với tổng chiều dài là 9,25km.

Tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn xã Gia Hòa 2 có bước chuyển biến đáng kể; bộ mặt nông nghiệp, nông thôn và nông dân của xã đã thực sự thay đổi toàn diện, bộ mặt địa phương được đổi mới văn minh hơn; cơ sở hạ tầng thiết yếu được nâng cấp; thu nhập và điều kiện sống của nhân dân được

cải thiện và nâng cao; công tác xóa đói, giảm nghèo bền vững và chính sách “Đền ơn, đáp nghĩa” được thực hiện tốt. Đến cuối năm 2022, thu nhập bình quân của mỗi nhân khẩu của xã đạt 64,20 triệu đồng/năm; tỷ lệ nghèo đa chiều của xã giảm còn 1,98%. Bên cạnh đó, sự nghiệp giáo dục - đào tạo phát triển toàn diện, Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” ngày càng được nhân dân hưởng ứng tích cực, cảnh quan môi trường được sạch đẹp; trật tự xã hội được đảm bảo, quy chế dân chủ được phát huy, hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh. Nhận thức của người dân được nâng lên một tầm cao mới, có ý thức hơn trong công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trên địa bàn xã không còn để xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường do các sản phẩm thải ra từ quá trình sản xuất nông

NGHIỆP. Trên địa bàn xã có 4 tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp; có Tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu do người dân tham gia trồng cây xanh, hoa kiểng dọc theo hai bên tuyến đường và có đèn chiếu sáng vào ban đêm toàn tuyến với tổng chiều dài là 6,2 km.

Có thể nói, với sự quan tâm của các cấp, các ngành, cùng tinh thần trách nhiệm, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và nhân dân trên địa bàn xã đã góp phần để xã Gia Hòa 2 tiếp tục đạt thêm những thành tựu quan trọng trong mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Kết quả đạt được cũng chính là động lực quan trọng để Gia Hòa 2 tiếp tục phấn đấu xây dựng thành công nông thôn mới kiểu mẫu để tiếp tục nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, đưa nền nông nghiệp, nông thôn của xã ngày thêm phát triển thịnh vượng, đổi mới, văn minh. □

Quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng

CHÍ CƯỜNG

Ngày 30/6/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 72/2024/NĐ-CP quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng (GTGT) theo Nghị quyết số 142/2024/QH15, ngày 29/6/2024 của Quốc hội (sau đây gọi tắt là Nghị định số 72/2024/NĐ-CP), có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024.

Cùng với cả nước, tỉnh Sóc Trăng triển khai thực hiện trên cơ sở chỉ đạo của Tổng cục Thuế, Bộ Tài Chính nhằm góp phần thực hiện tốt các chính sách về tài khóa đã đi vào cuộc sống; từ đó hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, quay trở lại có đóng góp cho ngân sách nhà nước.

Theo Điều 1 của Nghị định số 72, giảm thuế GTGT đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau: (1) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh

doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hóa chất (Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 72/2024/NĐ-CP). (2) Sản phẩm hàng

hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt (Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 72/2024/NĐ-CP). (3) Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin (Chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 72/2024/NĐ-CP). (4) Việc giảm thuế GTGT cho từng loại hàng hóa, dịch vụ nêu trên được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế GTGT. Mặt hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 72/2024/NĐ-CP, tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế GTGT.

Các tổng công ty, tập đoàn kinh tế thực hiện quy trình khép kín mới bán ra cũng thuộc đối tượng giảm

thuế GTGT đối với mặt hàng than khai thác bán ra.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định số 72/2024/NĐ-CP thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT hoặc đối tượng chịu thuế GTGT 5% theo quy định của Luật Thuế GTGT thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế GTGT và không được giảm thuế GTGT.

Về mức giảm thuế GTGT: Cơ sở kinh doanh tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 72/2024/NĐ-CP. Cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính thuế GTGT theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT khi thực hiện xuất hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị

định số 72/2024/NĐ-CP.

Nghị định số 72/2024/NĐ-CP nêu rõ trình tự, thủ tục thực hiện giảm thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị định số 72/2024/NĐ-CP, khi lập hóa đơn GTGT cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế GTGT, tại dòng thuế suất thuế GTGT ghi “8%”; tiền thuế GTGT; tổng số tiền người mua phải thanh toán. Căn cứ hóa đơn GTGT, cơ sở kinh doanh bán hàng hóa, dịch vụ kê khai thuế GTGT đầu ra, cơ sở kinh doanh mua hàng hóa, dịch vụ kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo số thuế đã giảm ghi trên hóa đơn GTGT.

Đối với cơ sở kinh doanh quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị định số 72/2024/NĐ-CP, khi lập hóa đơn bán hàng cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế GTGT, tại cột “Thành tiền” ghi đầy đủ tiền hàng hóa, dịch vụ trước khi giảm,

tại dòng “Cộng tiền hàng hóa, dịch vụ” ghi theo số đã giảm 20% mức tỷ lệ % trên doanh thu, đồng thời ghi chú: “đã giảm... (số tiền) tương ứng 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT theo Nghị quyết số 142/2024/QH15”.

Trường hợp cơ sở kinh doanh theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị định số 72/2024/NĐ-CP khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ áp dụng các mức thuế suất khác nhau thì trên hóa đơn GTGT phải ghi rõ thuế suất của từng hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 72/2024/NĐ-CP.

Trường hợp cơ sở kinh doanh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị định số 72/2024/NĐ-CP khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ thì trên hóa đơn bán hàng phải ghi rõ số tiền được giảm theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 72/2024/NĐ-CP.

Trường hợp cơ sở kinh

doanh đã lập hóa đơn và đã kê khai theo mức thuế suất hoặc mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT chưa được giảm theo quy định tại Nghị định số 72/2024/NĐ-CP thì người bán và người mua xử lý hóa đơn đã lập theo quy định pháp luật về hóa đơn, chứng từ. Căn cứ vào hóa đơn sau khi xử lý, người bán kê khai điều chỉnh thuế đầu ra, người mua kê khai điều chỉnh thuế đầu vào (nếu có).

Cơ sở kinh doanh quy định tại Điều 1 Nghị định số 72/2024/NĐ-CP thực hiện kê khai các hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT theo Mẫu số 01 tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 72/2024/NĐ-CP cùng với Tờ khai thuế GTGT.

Về hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện được nêu rõ tại Nghị định số 72/2024/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024. Tính Sóc Trăng chỉ đạo các cơ quan liên quan triển khai tuyên

truyền, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát để người tiêu dùng hiểu và được thụ hưởng lợi ích từ việc giảm thuế GTGT quy định tại Điều 1 Nghị định này; trong đó tập trung các giải pháp ổn định cung cầu hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế GTGT nhằm giữ bình ổn mặt bằng giá cả thị trường (giá chưa có thuế GTGT) từ ngày 1/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024.

Với chính sách giảm thuế GTGT 2% góp phần giúp giảm giá thành thông qua doanh nghiệp có hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT dẫn đến giảm giá bán của hàng hóa, dịch vụ cho người tiêu dùng, từ đó thúc đẩy sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và tiêu dùng của người dân, góp phần tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động và đạt được mục tiêu đề ra khi xây dựng chính sách giảm thuế GTGT là kích cầu tiêu dùng, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển.□

Sóc Trăng ban hành Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Ngày 11/7/2024, Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND quy định về mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Đối tượng áp dụng là các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Nghị quyết quy định các nội dung cơ bản gồm:

- Chi công tác phí cho những người đi công tác, kiểm tra, giám sát, bao gồm cả báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người được mời tham gia PBGDPL, cộng tác viên, chuyên gia tham gia đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải viên; chi tổ chức các cuộc họp (bao gồm cả cuộc họp

bầu hòa giải viên, bầu tổ trưởng tổ hòa giải), hội nghị chuyên đề, hội nghị tổng kết, sơ kết, triển khai công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; các Chương trình, đề án, kế hoạch Nội dung và mức chi thực hiện theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND, ngày 7/7/2017 của HĐND tỉnh Sóc Trăng ban hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Chi tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp

luật, hòa giải ở cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức; báo cáo viên pháp luật; tuyên truyền viên pháp luật và người được mời tham gia PBGDPL; hòa giải viên ở cơ sở; người làm công tác PBGDPL, người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc thiểu số theo khoản 3 Điều 17 Luật PBGDPL; người làm công tác PBGDPL cho người khuyết tật theo khoản 3 Điều 20 Luật PBGDPL. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND, ngày 7/12/2018 của HĐND tỉnh Sóc Trăng ban hành quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh và Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND, ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh sửa đổi điểm m Khoản 2 Điều 2 của Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND, ngày 7/12/2018 của HĐND tỉnh. Nội dung và mức chi hỗ trợ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ, tiền phương tiện đi lại đối với học viên là đại biểu ở cấp xã thực hiện theo mức chi hỗ trợ đối với đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của

cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp quy định tại Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND.

- Chi tổ chức họp báo, hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, giải pháp thực hiện chương trình, đề án, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; cấp huyện; Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án về PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC, ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Chi tổ chức cuộc họp đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã: Nội dung và mức chi chủ trì và các thành viên tham dự thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND, ngày 9/12/2022 của HĐND tỉnh Sóc Trăng quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND các cấp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Chi biên soạn một số tài liệu PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở đặc thù.

- Chi xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch của Hội đồng phối hợp PBGDPL, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án, kế hoạch.

- Chi thù lao báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên cơ sở, người được mời tham gia thực hiện PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn sinh hoạt chuyên đề Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt với tư cách là giảng viên: Thực hiện theo chế độ thù lao giảng viên quy định tại Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND và Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND. Trường hợp thực hiện PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo quy định tại các Điều 17, 18, 19, 20, 21, 22 của Luật PBGDPL được hưởng thêm 20% mức thù lao được nhận.

- Chi xây dựng và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt.

- Chi tổ chức cuộc thi, hội thi.

- Chi thực hiện báo cáo thống kê về hoạt động PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

- Các khoản chi công tác hòa giải ở cơ sở.

- Những nội dung chi, mức chi không quy định tại Nghị quyết này thì áp dụng theo mức chi quy định tại Điều 3 Thông tư số 56/2023/TT-BTC, ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và các quy định hiện hành.

Nghị quyết có hiệu lực ngày 21/7/2024 và thay thế Nghị quyết số 05/2014/NQ-HĐND, ngày 15/7/2014 của HĐND tỉnh Sóc Trăng quy định mức chi bảo đảm cho công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và Nghị quyết số 29/2014/NQ-HĐND, ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh Sóc Trăng về việc quy định mức chi bảo đảm cho công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. □

SỞ TƯ PHÁP

Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 mở rộng, gia tăng quyền, lợi ích của công dân

Ngày 29/6/2024, Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật Bảo hiểm xã hội (BHXH) số 41/2024/QH15 với 14 nội dung mới trọng tâm. Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025.

Luật BHXH năm 2024 gồm 11 chương, 141 điều (tăng 2 chương và 16 điều so với Luật BHXH hiện hành). Công tác xây dựng Luật có ba mục tiêu cụ thể gồm: Bảo đảm an sinh xã hội theo quy định của Hiến pháp và thể chế hóa quan điểm, đường lối, nội dung cải cách trong Nghị quyết số 28-NQ/TW và các văn kiện, nghị quyết có liên quan; sửa đổi căn bản các vướng mắc, bất cập từ thực tiễn; mở rộng, gia tăng quyền, lợi ích để thu hút người lao động tham gia BHXH.

Luật BHXH năm 2024 có 14 điểm mới trọng tâm gồm:

- Bổ sung trợ cấp hưu trí xã hội để hình thành hệ thống BHXH đa tầng: Trợ cấp hưu trí xã hội theo quy định của Luật BHXH năm 2024 là loại hình BHXH do ngân sách nhà nước bảo đảm, trong đó giảm độ tuổi được hưởng trợ cấp hưu trí xã

hội xuống 75 tuổi. Riêng đối với người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo thì từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi được hưởng trợ cấp hưu trí xã hội.

- Bổ sung quy định nhằm gia tăng sự liên kết giữa tầng trợ cấp hưu trí xã hội và BHXH cơ bản: Bổ sung chế độ trợ cấp hằng tháng đối với người lao động không đủ điều kiện hưởng lương hưu và chưa đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội. Theo đó, công dân Việt Nam đủ tuổi nghỉ hưu nhưng không đủ thời gian đóng để hưởng lương hưu (chưa đủ 15 năm đóng) và chưa tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội (chưa đủ 75 tuổi) nếu không hưởng BHXH một lần và không bảo lưu mà có yêu cầu thì được hưởng trợ cấp hằng tháng từ chính khoản đóng của mình.

- Mở rộng đối tượng được tham gia BHXH bắt buộc đối

với chủ hộ kinh doanh của hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; người lao động làm việc không trọn thời gian; người quản lý doanh nghiệp, người quản lý điều hành hợp tác xã không hưởng tiền lương.

- Bổ sung quyền thụ hưởng chế độ ốm đau, thai sản đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

- Bổ sung chế độ thai sản vào chính sách BHXH tự nguyện: Người tham gia BHXH tự nguyện đáp ứng đủ điều kiện theo quy định được hưởng trợ cấp thai sản với mức là 2 triệu đồng cho mỗi con mới sinh, do ngân sách nhà nước bảo đảm.

- Đóng BHXH tối thiểu 15 năm sẽ được hưởng lương hưu: Giảm điều kiện về số năm đóng BHXH tối thiểu để được hưởng lương hưu từ 20 năm xuống 15 năm.

- Khuyến khích người lao động bảo lưu thời gian đóng để hưởng lương hưu thay vì nhận BHXH một lần: Khi tiếp tục tham gia thì được hưởng các chế độ với mức hưởng cao hơn; được hưởng lương hưu với điều kiện dễ dàng hơn; trong thời gian hưởng lương hưu được Quỹ

BHXH đóng BHYT; được hưởng trợ cấp hằng tháng khi không đủ điều kiện hưởng lương hưu và chưa đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội.

- Bảo đảm quyền tham gia và thụ hưởng BHXH với lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài và lao động nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam.

- Nâng cao hiệu quả đầu tư Quỹ BHXH.

- Bổ sung quy định về bảo hiểm hưu trí bổ sung.

- Quy định cụ thể về “mức tham chiếu” thay cho “mức lương cơ sở”.

- Quy định rõ về quản lý thu, đóng BHXH.

- Quy định giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH.

- Sửa đổi, bổ sung quy định của các chế độ BHXH phù hợp hơn với thực tiễn, bảo đảm tốt hơn quyền lợi của người lao động.

Luật BHXH số 41/2024/QH15 đã kế thừa, phát triển những quy định hiện hành phù hợp đã được kiểm nghiệm trong thực tiễn, sửa đổi các quy định chưa phù hợp, bảo đảm tính khả thi, dài hạn, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật. □

BHXH VIỆT NAM

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Chịu trách nhiệm xuất bản

LÂM TẤN HÒA

Ủy viên Ban TVTU, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

LÂM SÁCH

VÕ KIM ANH

NGUYỄN THỊ AN DAO

Trình bày

NGUYỄN THỊ AN DAO

Ảnh bìa

*Kỷ niệm 79 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám thành công,
Ngày Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam*

Trụ sở

247 Nguyễn Trung Trực, TP.Sóc Trăng

ĐT: 0299. 3620258

Email: trungtambtgst@gmail.com

In tại Cty Cổ phần In Sóc Trăng. Số lượng 4.300 quyển.

Giấy phép xuất bản số 01/GP.XBBT-STTTT

do Sở Thông tin và Truyền thông Sóc Trăng cấp ngày 14-5-2024.

Kỳ hạn xuất bản: 01kỳ/tháng. In xong và nộp lưu chiểu tháng 8-2024.